

PHONG-HOA'

16

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7

trang

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAIDIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAMADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

XU

VĂN ĐỀ

DÂN SINH

Các kĩ-nghệ nhỏ

Trong số báo trước đã nói về sự liên-lạc của đường-xá với các kĩ-nghệ nhỏ — Những kĩ-nghệ này có mờ-mang phai-dai thì các đường-xá mới thực là hữu-dụng.

Người ta thường cho xír Bắc-kỳ là một xír có nhiều kĩ-nghệ vì với xír Nam-kỳ là một xír chỉ có làm ruộng. Cái đó cũng là một sự thực nhưng chỉ trong vòng Đông-dương ta — còn nếu đem so-sánh với các nước ngoài, thì kĩ-nghệ xír Bắc-kỳ thực không thua vào đâu cả.

Những kĩ-nghệ nhỏ của ta bây giờ đã mờ-mang hơn trước, đó là một

sự hiển-nhiên rồi. Nhưng không được lan rộng theo sự cần-dùng của nhân-dân, chính vì kĩ-nghệ của ta đã chịu ép dưới cái cạnh-tranh của các hàng ngoại-quốc.

Trong những vật-liệu cần-dùng cho cuộc sinh-hoạt của dân ta, các hàng Tây, hàng Tàu và hàng Nhật chiếm phần mười.... và cái hiện-trạng ấy sẽ kéo dài ra mãi nếu ta không chịu tìm cách gì có hiệu-quả để chấn hưng lấy kĩ-nghệ nước nhà.

Muốn thế, người ta dựa vào cái lòng yêu nước của các người mua, hô-hào rằng người Annam bao giờ cũng phải nêu-dùng những của nội-hoa. Cái cách ấy đã tỏ ra rằng không ăn thua gì: trong sự buôn bán thiết thực mà đem một cái tình cảm vào thi-trái lè lầm, cái tình cảm ấy không bao giờ mạnh bằng cái lợi.

Cùng một giá tiền mà hàng ngoại-quốc tốt đẹp hơn thì không ai chịu mua hàng nội-hoa — không kể cái sự đua nhau ham-chuộng của lợ vắn có ánh-hưởng sâu-xa đối với người mua.

Sẽ có người nói: nếu thế, ta phải ráng-sức làm cho các hàng của ta sản-xuất cũng tốt đẹp bằng các hàng của ngoại-quốc. Nhưng đó là một việc ta chưa làm được, vì sự phát-dai của một kĩ-nghệ bao giờ cũng đi đôi với số hàng-hoa tiêu-thụ. Nếu hàng làm ra không bán được thì các nhà kĩ-nghệ lấy đâu ra tiền mà mờ-mang cái nghệ của mình được.

Ví-dụ như nghề dệt gấm (Hà-dông) ở nước ta là một nghề đã có tiền-bộ nhiều lăm — Những tấm gấm của ta dệt được bấy giờ thực là một thứ hàng có giá-trị: to bèn kiều hoa đẹp,

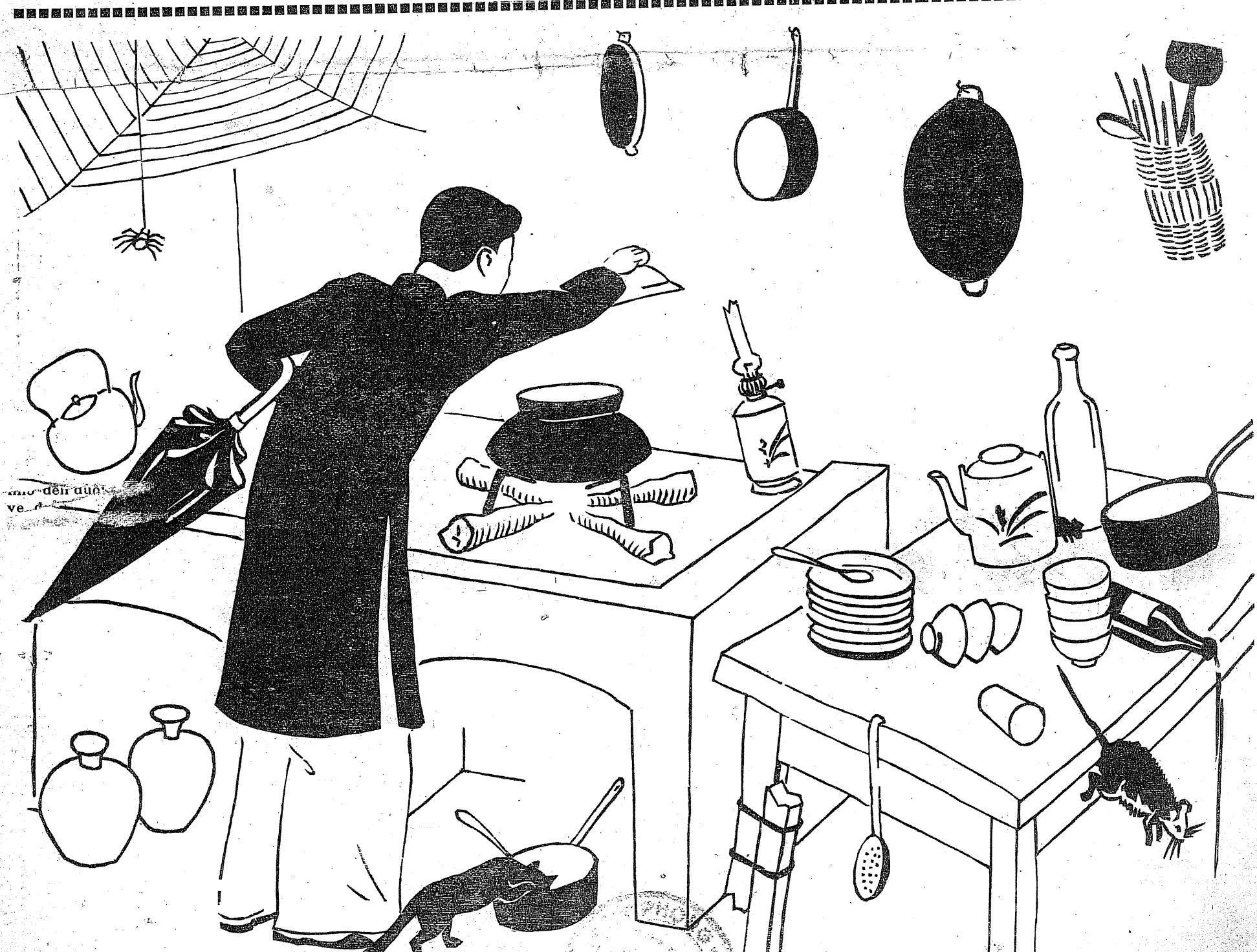
và các mùi khéo điều-hòa với nhau.

Vậy mà nghề dệt ấy cũng không được mờ-mang như người ta có thể hy-vọng. Vì thiếu một cách quảng-cáo khôn-khéo — nhất là thiếu cái sự đua nhau mà ta cần phải gây nên, mà những hàng gấm, dệt ra cũng không tiêu-thụ được mấy, chỉ riêng bán cho một hạng người mà thôi.

Về các nghề dệt gấm, vải và ren, và nhiều kĩ-nghệ khác nữa, cái săn-nhán-công và cái hoa tay khéo của người mình, chưa đủ để làm cho những kĩ-nghệ ấy được phát-dai và có thể cạnh-tranh mà không nung với các kĩ-nghệ tinh-xảo của nước ngoài.

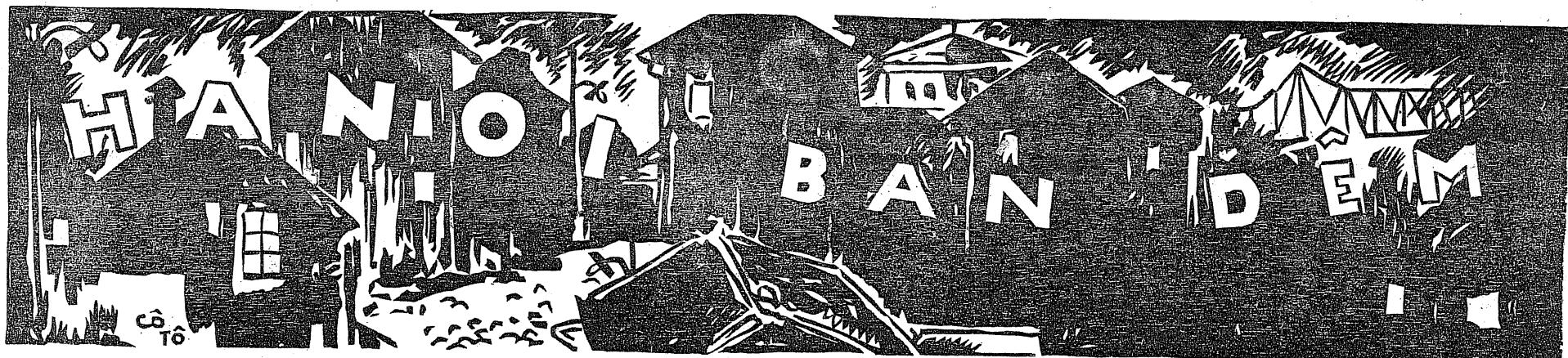
Việc chấn-hưng kĩ-nghệ nước nhà là một việc khó-khăn, phiền-phúc — cần phải bàn-xét cho kỹ, tìm những phương-pháp hay hợp thời để thi-hành.

VIỆT-SINH



NHẤT SẠCH

— 12 giờ. Bếp tắt, cơm chưa thổi, đồ ăn không làm. Đồ đạc bừa ra, bát đĩa từ hôm qua chưa rửa. Vợ mày con! chẳng biết đi đâu 12 giờ chưa về. À quên, vợ tôi đi dến hội Nữ-Công!....



Phóng-sự về mãi-dâm ở Hanoi

(Cái tệ mãi-dâm ở Hanoi mỗi ngày một nhiều. Biết rõ được cái hại ấy là một sự ích lợi, chúng tôi nghĩ thế. Bởi phóng-sự đây (xem Phong-hóa từ số 36) toàn là thuật những sự thực, tai nghe mắt thấy, đã sẩy ra ở Hanoi, chứ không phải những truyện bịa đặt — Phong-hóa sẽ hết sức làm cho các độc-giả biết rõ những cái khố-sở, đau đớn của một hàng người xã-hội vẫn khinh bỉ, mà họ chỉ là đáng thương...)

Tranh nhau sống.

... Nhà chị Tư được khách chơi đêm đến đông, vì không những nhà chị có nhiều cửa lợ và tối, mà chị lại còn tính giá rẻ hơn các nơi khác nữa. Một cô con gái, một cái giường xuất đêm, chỉ có một đồng bạc. Nếu là khách quen, bót một thêm hai, thì có khi chỉ 8, 9 hào cũng được.

Nghĩ ra chị cũng chẳng mất gì mà không bằng lòng, bao nhiêu cái khó nhọc đã có các con em của chị gánh, chị chỉ có công việc là ngồi tiếp khách. Ta cũng nên nhận rằng về khoa ấy thì chị thực là một người thạo : câu chuyện của chị lúc nào cũng ngọt ngào, vui vẻ, không bao giờ trên mặt chị tỏ ra ý không bằng lòng. Chị lại tùy các hạng khách mà uốn chiều dưa đầy câu chuyện, đối với ai, chị cũng khéo làm thế nào cái lợi vẫn về phần chị mà khách vẫn vừa lòng.

Tối hôm nay, vì một sự tình cờ mà tôi với anh Khanh lại bước chân đến nhà chị.

Vừa lúc này ở nhà sắm Đ.P., chúng tôi gặp một cô Lào — Lào thật, vì cô nói thứ tiếng gì chúng tôi không hiểu — mình quần cái « sắm » thêu, tay đeo nhiều vòng bạc chạm. Cô thấy chúng tôi không hiểu tiếng xứ Lào, nên lại dùng tiếng ta nói cho biết cô mới ở Lào về, vì lỡ đường nên « bất đắc dĩ » phải đi như thế này, nhưng phải đúng ba đồng cô mới ưng thuận. Mà thật, trả cô đến hai đồng tam hào, cô cũng không nghe, rồi quay quầy xuống cầu thang đi mất.

Anh Khanh như có ý nghi, giắt tôi theo cô : được một lát thấy cô bước vào đây, chúng tôi cũng theo vào. Chị Tư chạy ra đón và mời chào, khoe hết cô này đến cô nọ.

Vừa lúc ấy, cô Lào ở trong nhà vén màn bước ra. Trông thấy hai chúng tôi cô cũng cứ điềm nhiên như thường, như là đối với người cô chưa gặp lần nào vậy. Tôi chỉ cô, hỏi chị Tư :

— Còn cô này?

Chị Tư quay lại nhìn cô Lào rồi nói :

— Cô ấy xin hai thầy phải cho đủ hai đồng.

Anh Khanh bấm tôi rồi trả lời :

— Sao nhiều thế! Thôi, một đồng rưỡi đấy, bằng lòng đi.

TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ

Số 1, Boulevard Carnot — Hanoi

FONDATEUR ET DIRECTEUR POLITIQUE :

NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR : NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

Chị Tư quay lại cô Lào, từ lúc này vẫn đứng yên :

— Thế nào em bằng lòng chứ?

Cô Lào ngần-ngừ một lát, như tính nhầm cái gì, rồi cô gật đầu ra ý thuận cái giá ấy.

Tôi ngạc nhiên lấy làm lạ, còn anh Khanh mỉm cười, đưa mắt nhìn tôi, như có ý bảo : đấy, tôi đã biết mà!

Tôi vẫn phân vân chưa hiểu : quái sao lúc này trả tối gần ba đồng bạc cô Lào còn chưa thuận, mà sao bây giờ có một đồng rưỡi, cô lại bằng lòng?

Lên đến trên gác nhà chị Tư có cái gác con, tôi kéo cô Lào ngồi bên cạnh, trên giường, gan hỏi :



— Thế ra em ở đây à? Sao lúc này sụt-sùi lại bảo mới ở Lào về? Rõ khéo vờ chửa!

Cô Lào cúi đầu không nói gì, tay mân-mê chiếc vòng bạc đeo ở cổ tay, hình con rắn cuộn khúc, đầu cắn vào đuôi, trông có vẻ... Lào lắm.

Tôi lại hỏi :

— São ba đồng không đi lại chịu đi có đồng rưỡi.

— Có gì mà anh không hiểu; ba đồng thì đã mất đi đồng rưỡi bạc buồng, còn đồng rưỡi, trừ bốn hào rưỡi tiền hoa-hồng — người ta gọi là tiền xe — thì chỉ còn lại được có một đồng năm xu.

— Thế đằng này không phải trù á?

— Có chứ, em không phải là chị Tư nuôi, chỉ có thỉnh-thoảng đến đây đi khách thôi; chị Tư cũng rộng rãi, nên một đồng rưỡi em chỉ mất cho chị có độ hai, ba hào thôi, nghĩa là còn lợi hơn ở đằng kia một chút.

— Có được là bao nhiêu!

— Cô Lào nhìn tôi, thong-thả nói :

— Hai hào. Anh cho thế còn là ít

à? Đối với chúng em thì là to lắm...

Rồi cô ngang nhìn lên trên bàn, nhìn năm hào chỉ chị Tư lúc này trả lại mà tôi vẫn để ở đấy. Cô nhìn đồng hào rồi cô lại lẩm-lết nhìn tôi, như có ý muốn xin lầm.

Chợt lúc ấy vừa có tiếng cười khanh-khách ở cầu thang, rồi anh Khanh bước lên, tay giắt một cô bé, đầu quấn tóc trần, mặc cái áo the hoa vàng.

— Đây là cô Huệ đây! Ra nhà này, tôi quen mà không nhớ.

Cô Huệ người bé tí, răng trắng, chỉ trạc độ 14, 15; vể mặt hẵn còn non-nóit, tuy hai má cô phấn trát giày lên mà cặp môi thì đỏ loét. Cô vừa toé miệng cười vừa nói :

— Lên đây, rồi mợ Lào kia mợ ghen cho thì chết...

Anh Khanh nói dùa :

— Vợ chồng mình đây cơ mà. Cô Huệ mồn-eo, lên cái giọng nũng-núi nói, trông trên mặt cách lạ.



— Thôi đi! Chồng mà cả đời chẳng cho được tí gì để vợ con nheo-nhóe!

— Thị giúp chứ sao! Mất bao nhiêu tiền đong gạo?

— Chẳng bao nhiêu, chỉ xin chồ hào kia thôi.

Ra cô Huệ từ lúc nào đến giờ cũng để ý đến năm hào trên bàn. Cô Lào sợ mất số tiền đó chẳng, nên ghê tai tôi bảo bỏ tiền vào túi.

Nhưng không kịp, tôi vừa bước tới thì cô Huệ đã giăng tay vo lấy mắt, rồi nửa nặc nửa mổ, quay lại anh Khanh :

— ... Cho em chồ này nhé?

Cô Lào bỗng đứng phắt giây, giận-giữ gắt :

— Chị Huệ, tiền của anh Sinh

đấy kia mà, chị lấy làm gì?

Huệ không trả lời chỉ uốn mình cười tít đánh trống lảng.

Cô Lào bước lại sát gần, mặt hầm-hầm tức tối, nắm lấy tay Huệ :

— Đưa trả đây!

Huệ giăng tay ra, lùi lại mấy bước rồi quắc mắt nhìn cô Lào :

— Ô hay, tiền của cô đấy à? Má cô đòi!

Tôi và anh Khanh lặng yên đứng nhìn : hai cô lúc này như hai con chó tranh mồi, gầm-gừ nhẹ răng chỉ chực cắn. Rồi câu nọ tiếp câu kia, chẳng cô nào chịu nhường cô nào. Trước còn cãi vã, sau đến chửi nhau, kề xấu nhau hết cách, lồng-lộn, the-thé!

Rồi cô Lào bước đến nắm chặt tay cô Huệ luồn vào nách, lấy tay cậy ngón tay cô Huệ: hai cô giằng co nhau, tóc sõ, lược rơi, bao nhiêu gân cốt đều vận lên bàn tay, hơi thở hồn-hồn.

Cô Huệ nghe chừng yếu thế, nắm tay bị cô Lào cẩu sây-sát. Cô nghiến răng cắn vai cô Lào, cô này kêu đau tay buông lỏng tay thi cô Huệ đã nhảy ra ngoài, lùi lại phía tường rồi ngừa mặt đưa tay nắm lên miệng...

Cô Lào, một tay soa chồ vai đau, đưa mắt nhìn theo. Khi thấy cô Huệ đưa tay lên, cô hoảng-hốt la :

— ... Nó nuốt!

Rồi cô nhảy sô đến cô Huệ, đưa hai tay lên bóp cổ khiến cô Huệ ắng-ặc mấy cái, ba đồng hào trắng ở miệng rơi ra, lăn xuống sàn gác. Cô Lào vội buông tay cùi nhất. Tôi rùng mình ghê sợ: nuốt hào! Tôi đứng nhìn cô Huệ, tưởng-tượng cô sắp sẽ nghẹt cổ, trợn mắt vì đồng hào. Nhưng không, cô vẫn như thường, vừa quấn lại tóc, bầm chửi rủa.

Tôi bước đến bên cạnh, hỏi :

— Còn hai hào nữa đâu?

Huệ chưa kịp trả lời thì tiếng cô Lào the-thé :

— Nó nuốt rồi còn đâu! Góm, cái con ấy khiếp thật. Đây, ba hào của anh đây... anh cho tôi nhé?

(còn nữa)

TRÀNG-KHANH và VIỆT-SINH

CÁI CHÍNH. — Số 46, trang 2 cột nhì, trên
giòng 13 mất cái đầu-de « Nhũng con bò lợe »,
Vậy xin cải chính.

GIÁ BÁO :

	ĐÔNG-DƯƠNG	NGOẠI-QUỐC
1 năm	3\$00	5\$00
6 tháng	1.60	2.60

QUẢN-LÝ : PHẠM-HỮU-NINH

DO
SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ
XUẤT BẢN
N° 1. BOULEVARD CARNOT - HANOI
(Annam xuất bản cục)

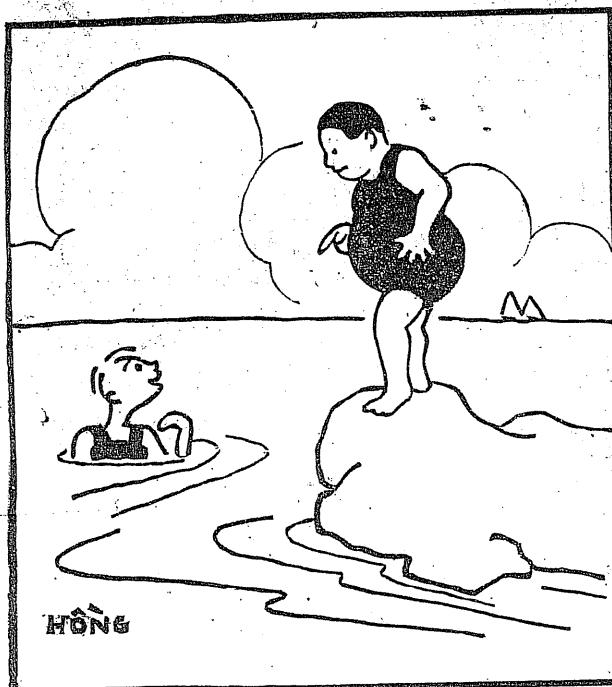
Kính cáo độc-giả

Kể từ ngày 15 tháng 4, báo Phong-hoa do Société Annamite d'Édition et de Publicité xuất bản, còn ông Nguyễn-xuân-Mai vẫn đứng Chủ-nhiệm chính-trị và ông Nguyễn-tường-Tam Chủ-nhiệm như trước.

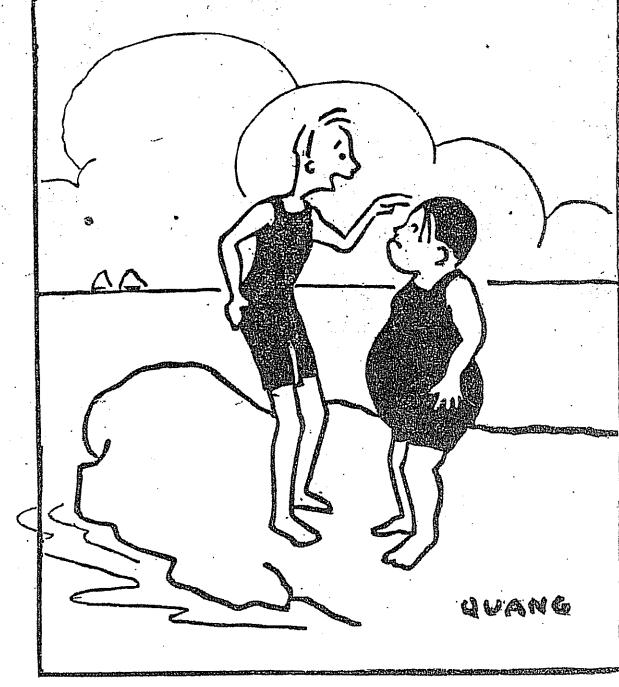
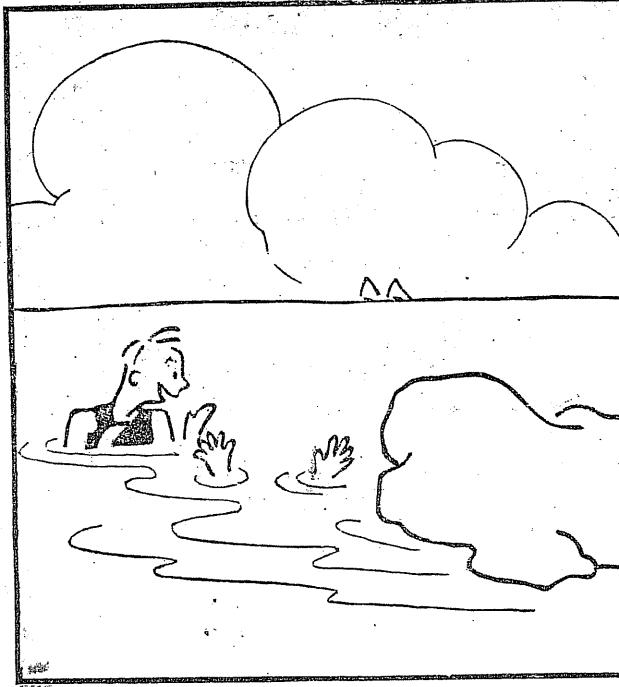
PHONG-HÓA

TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ
Số 1, Boulevard Carnot — Hanoi
FONDATEUR ET DIRECTEUR POLITIQUE :
NGUYỄN-XUÂN-MAI
DIRECTEUR : NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

Tranh dự thi số 42



— Chỗ này có sâu không?
— Không sâu đâu! chỉ đến cõi thôi.



...tù nhở đến lón...

Lac quan

Tôi rất thích đi xem tuồng, nghe hát chèo hay cải lương, cũng như có người thích ăn mì chua giấm gừng và ớt, cũng như có con gái hờ-hờ thích lâng-lâng rồi thích nhảy xuống hồ Hoàn Kiếm tự-tự.

Vào ngồi trong rạp hát, được ngâm biết bao nhiêu kỵ-quan: hường biết bao là cảm-giác mới là... tuy mua bừa, hơi nóng nực một chút, nhưng đã được ngửi hơi người xông lên tận óc; một cái cảm-giác khác thường phi ở rạp hát thì không sao có được.

Tôi lại thích nghe tiếng trống, tiếng phèng-phèng, tiếng quạt máy vù-vù, tiếng người đi xem nói truyện, tiếng cò à giang-hồ thô-thô bên tai cậu công-tú đầu bóng như quần linh, những tiếng ấy hợp lại thành một điệu hòa nhạc du-lương như tiếng xe cút-kit ngoài đường nắng buổi trưa mùa hạ, hay tiếng xe-hỏa đi trên cầu sông Cầu. Nhất là mình lại khỏi phải nghe tiếng hát the-thé của cò dào, cậu kép đương kản cõi trên sân khấu. Tôi nghiệp! Giá họ đừng lên tiếng cũng đến thế thôi!

Hát bài thì tôi yêu nhất là mấy bộ râu của ông thừa-tuồng hay của quan nguyên-soái. Tôi trông thấy Quan Công vuốt chòm râu già hay Bàng-Hồng nắm bộ râu xồm, tôi không thể không nhớ đến đuôi con ngựa gầy đương vắt ve đuôi muỗi ở trong trường hôi-hám. Mỗi lần anh kép cõi bình-tinh lấy vẻ tự-nhiên đưa tay lên sờ lại bộ râu, là mỗi lần tôi khoan-khoái. Tôi chỉ nhìn thấy có bộ râu. Bộ râu có khi nghiêm-dì nghiêm-lại, rồi lúc anh kép đương lấy bộ, hùng-dũng nghiêm-trang, bộ râu vô tình nó long ra, rồi xoong... thật không có cảnh gì đẹp bằng! Tài tử Charlton cũng không làm hơn được.

Có nhẽ tôi thiếu một chút tuồng-tượng. Tôi có nhìn cõi Ba-Nhô ngồi cạnh tôi, tôi mới biết. Cõi chỉ trông thấy ông râu thật, cõi chỉ trông thấy ông Quan Công, anh Bàng-Hồng chứ cõi không thấy anh kép deo bộ râu. Lúc Quan Công cầm lấy cái đuôi chủ (theo ý tôi thì lại là cái chồi phát trần) — cõi trông thấy cả con ngựa đương nhong-nhong chạy. Lúc Lã-Bố ra, cõi cứ nứ-nóm khen là giống Lã-Bố thật như lột, lúc than-vân thì cõi khóc thút-thút-thút. Cõi tuồng-tượng được thế là may cho cõi. Tôi thì chịu. Những lúc cõi khóc lại là những lúc tôi cười vỡ bụng, mà tôi tuồng đến rạp hát chỉ còn để mà cười, dấu tích hát thê-thảm băng chét.

Hát cải-lương đối với tôi cũng có lầm điều thú. Các ngài thử tuồng

tượng một ông vua Tàu, áo-mão nghiêm-trang như về đời thượng cổ, đứng ở trong một gian phòng bầy-biện như phòng của vua Louis thập tứ hay ở trước cái phòng vê tòa nhà kiểu La-mã, các ngài không ôm bụng mà cười thì tôi cũng chịu các ngài là khó tính.

Thế mà ông vua ấy, sau khi đi riệu một vòng, mở rộng mồm như con quạ đói, cắt tiếng lên hát theo bài Madelon hay Bình báu.

... À thầy ba dứ a...

Góm cho thầy đem dà xái-sai thi đấu cho trời long đất lở, cũng phải để cho tôi cười dã. Có lẽ họ sợ khán-giả không biết ông vua đó là ông vua phuờng chèo nên họ làm ra như thế. Nếu vậy chắc là họ đạt được quả mục đích rồi!

Nếu phòng bên cạnh ông vua phuờng chèo ấy, lại có bà hoàng-hậu ăn vận như một « bà dầm » ta thường gặp ngoài phố, thì thật sân khấu đã hóa ra... hội Vạn-Quốc!

Biết bao giờ mới được xem ông vua đội mũ Nhật-Bản, deo râu tây, vận áo mọi, đi hài mường? Chắc cũng có ngày ta được xem cuộc khoái mắt ấy.

Nhưng đối với tôi, tấn tuồng không phải ở trên sân khấu, chính lại ở ngay nơi khán-giả (hay thính-giả, tùy ý).

Tấn tuồng này đẹp mắt hơn, vui tai hơn, tự nhiên hơn. Cả một xã-hội thu nhỏ vào một gian phòng, mỗi hàng ghế lại một dạng người, ăn mặc khác nhau, tư-tưởng khác nhau, cử-chỉ khác nhau.

Hàng ghế đầu thường-thường có mày tay to lớn ngài. Đãy-dà, bệ-vệ có vẻ quan, nói năng danh thép mà mỗi khi nói đến các quan — các bà lèn tiếng lắp cả tiếng bát của dào kép. Ý chừng các bà muốn cho khán-giả cho các bà là những val trồ hế trọng hán.

Gần đây, ít khi ta trông thấy một cặp nhân-tình non đuong diễn một tấn tuồng yêu-thương, hay một đôi vợ chồng già lâng-lâng diễn một cái hài kịch con về sự ghen-tuồng.

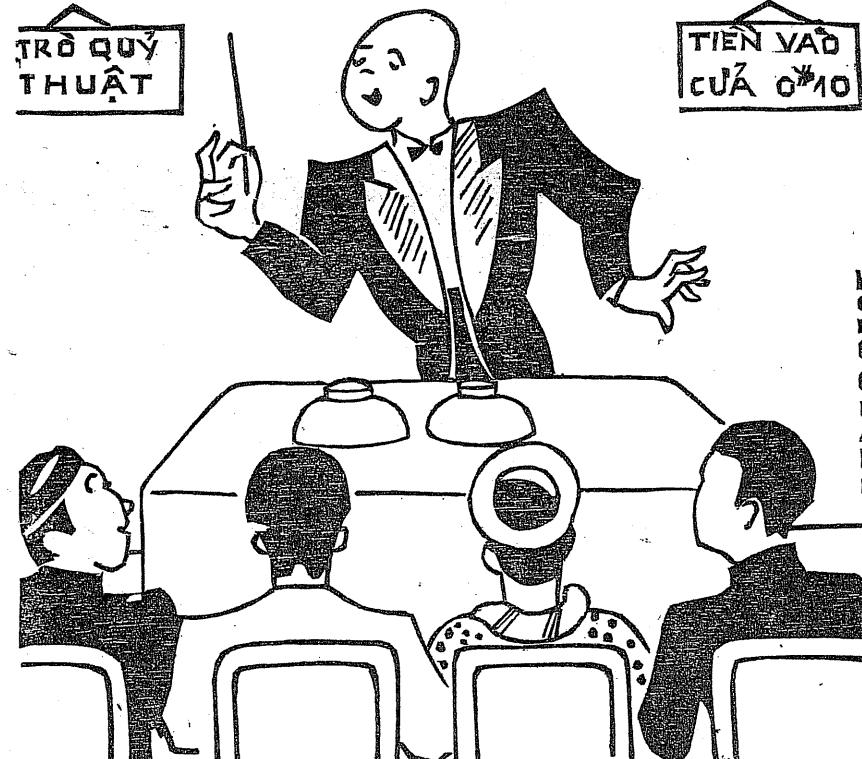
Mấy dãy ghế dâng sau. Nào ông lý, ông xã, bác nhiều, bác quyền, anh anh chị chị, ngồi dò ra như chúa tầu nghe kèn. Anh thì vạch dùi ra gai, anh thì há hốc mồm ra ngáp, chị thì nói truyện bô-bô, mồm-mieng như tôm, tép nhảy, chị thì khạc, nhổ, biết bao nhiêu là bí, hài-kịch!

Một buổi tối đi nghe hát mà được xem bao nhiêu cảnh khoái mắt, đáng tiền lăm... thực là đáng tiền lăm.

TÚ-LY

Tranh dự thi số 43

TRÒ QUÝ-THUẬT



— Thưa các ông, các bà, tôi có thể làm này ra những vật tùy ý các ông các bà.

— Thế thì ông thử làm này tóc ông ra xem nào?

Bàn ngang

Vụ bầu-cử hội-dồng thành-phố Saigon vừa rồi, có tới hơn bốn nghìn cử-trí mà đi bỏ thăm không đầy lăm trăm người.

Cử-trí đối với chức quan-nghị kể cũng hơi lãnh-dạm một chút.

Nhưng cũng còn chưa lãnh-dạm hẳn. Mấy ông nghị đắc cử phen này cũng còn có thể hân-diện với bà con rằng thay mặt lăm trăm nhân-mạng trong một thành-phố đông đèn ngoài mười vạn người. Kể cũng khá.

Vì phỏng trong tám trăm người cử-trí chịu khó kia, 799 ông hoặc vì bận nghỉ, hoặc sơ cảm nắng... hay vì một lẽ khác cũng quan-trọng như thế, không rõ mà đến nhà đốc-lý được, các ông có lẽ mới thấy hơi khó chịu.

Cũng chưa chắc.

Một người đi bầu hay bốn nghìn người đi bầu, đối với các ông cũng vậy. Miễn là các ông được leo lên cái ghế hội-dồng là các ông lấy làm tự-iúc rồi. Mục-dich các ông chỉ có thể.

Thay mặt một người càng hay.

Mà không thay mặt ai cả có lẽ lại hay hon. Nếu không ai đi bỏ thăm cả, các ông — các ông cũng là người đi bầu — tự bầu cho các ông cũng xong.

Nhưng lúc đó, các ông thay mặt ai? Thay mặt các ông. Một các ông sờ-sờ ra đấy cần gì phải thay. Mặc, cứ thay.

Mặt các ông là mặt dân rồi, mà ích-lợi cho các ông là ích-lợi cho dân.

Đâu cũng vậy.

TÚ-LY

Kính cáo độc-giả

Các bạn ở xa muốn trả tiền báo thì xin gửi ngân-phiếu hay tem về thẳng nhà báo. Những người có giấy của nhà báo chỉ có quyền đi cõi-dộng, không có quyền thu tiền, vậy bạn nào giao tiền cho những người ấy, sau có xảy ra sự gì, bản-báo không chịu trách-nhiệm. Các bạn có viết thư hay gửi ngân-phiếu về nhà báo xin đề tên và chỗ ở cho rõ ràng để tiện việc vào số.

PHONG-HÓA

Lệ mua báo trả tiền trước. Thơ không có kèm ngân-phiếu xin miễn trả lời.

CUỘC THI...

SỐ 25

Người vợ tôi kén phải rất xấu, vì theo như lời ông đồ nho ta, người đàn bà xấu có đức. Tôi không cần tả cái xấu ra làm gì, hễ khi nào mà trong một trăm người, chín mươi chín với một người nữa cho là xấu, tức là xấu.

Trong cái xấu đó, thế nào cũng phải có hai điều cốt-yếu này :

1. — Đui.

2. — Điếc.

Đui, đieg để cho tụi ăn chơi khỏi nháy mắt và tán được.

Nhung khốn nỗi : cô nào đã đui mà lại đieg thì lại không thể đọc hay nghe được cái bài « kén vợ » này. Vậy ông bà nào có con, cháu, chị, em, hay thân-thích, hợp thế cách như trên, xin giới-thiệu dùm.

Cám ơn trước

N. V. P.
Tourane

SỐ 26

Tôi muốn kén người vợ có đủ tam-tòng, tứ-đức. Tam-tòng thì phải theo tôi, hoặc lên trời, hoặc xuống biển, hoặc trên mặt đất, tôi đi đâu cũng theo tôi đi đấy, vì tôi hay thương phái yếu, đi chơi đâu cũng muốn hai vợ chồng cùng đi, cùng đứng với nhau cho được bình-dắng.

Tứ-đức thi : 1° Dương than-thở, khóc-lóc, tôi bắt phải cười hì-hì ; 2° Tôi đi vắng mà muốn ở nhà một mình thì phải để tôi buộc hai chân lại ; 3° Lúc nào mắng chửi đầy-tớ thì tôi cho ngậm ngùm nước, muốn nói gì thì nói, nhưng không được nuốt hoặc nhổ đi ; 4° Muốn mặc hàng ngoại-quốc bông-bảy và mồng-mảnh thì tôi may cho bộ quần áo tây vàng.

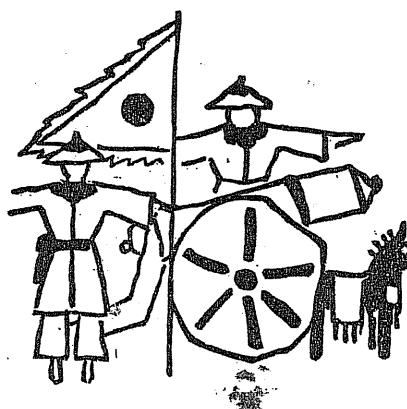
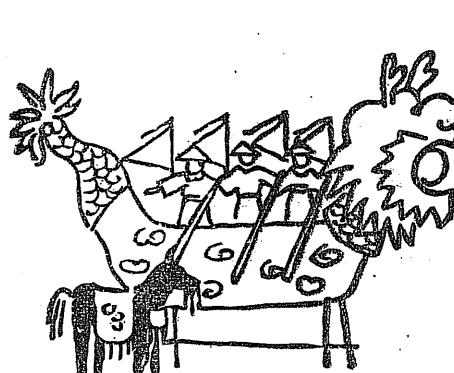
HÀ-TAM-THÁI

SỐ 27

Tôi muốn kén một người đàn bà mình người, mặt sú-tử như trong bức vẽ « bắn sú-tử » ở kỳ báo Phong-Hoa số 42 để thỉnh-thoảng tôi lập cuộc săn trong nhà cho vui.

Cách trị « sú-tử hai chân » của tôi có một cái đặc sắc riêng là chỉ dùng sự vật lộn chứ không cần đến súng.

Được, thua, tôi chưa dám chắc,



THƠ MỚI

TÚ-MÔI VỚI QUAN-ÔN.

Xuân đã sang hè, trời nắng rất.
Trong sớm, thấy mấy ông « Kỳ-nát »
Luc-tục kéo nhau đi quyền tiền
Để mà săm-sủa lẽ Kỳ-yên,
Đút-lót Quan-Ôn khỏi tác-ác.
Người răm ba hào, kẻ đồng bạc.
Các ông thu được món tiền to,
Đi mua đồ giả dốt ra tro.
Nào là vàng-mã, nào mủ-măng,
Nào là voi ngựa, nào linh-tráng.
Nào cò, nào biển, nào thuyền rồng
Văn-minh thêm khâu súng thần-công!
Voi ngựa rồng lồng, thuyền thủng đáy,
Thần-công tắc-tị, bánh không chạy.
Các ông man-trá cả quỷ-thần
Phúc chả thấy đâu, tội vào thân!
Còn về phần riêng tôi, Tú-MôI,
Đừng hỏng quyền tiền tôi mà nhở!
Tính tôi thẳng-tuột, lòn, tôi ngay,
Chẳng lừa hại ai, chẳng quất-quay.
Trần đời ghét nhất thói ăn lẽ.
Quan Âm, quan Dương thời cũng thế!
Tôi kính Thần-Thánh, kính Phật-Trời.
Nhưng chẳng sợ ai, chẳng lẽ ai;
Ăn uống chơi-bời, tôi điều-dộ,
Nặng tập thể-thao, gian nắng gió.
Quan-Ôn dù có muốn tôi thói,
Thời cũng khó lòng bắt nỗi tôi...

TÚ-MÔI

KINH-TẾ KHỦNG-HOẢNG.

Kinh-tế năm nay khủng-hoảng,
Đồng tiền chạy-trốn đi đâu?
Ai ai cũng kêu túng rỗi,
Nhà nghèo cho đến nhà giàu.
Bao nhiêu hiệu buôn xu-xù,
Đóng cửa, vỗ nơ, tịch-ký,
Các xuồng kỵ-nghệ đình-công;
Thợ thợ nằm khoanh nhà nghỉ.
Thất-nghiệp, lũ-là lũ-lượt,
Đua nhau đi xin việc làm,
Thành-chung làm đội khổ-xanh,
Tú-lài vào chán thừa-phái:
Buôn chử cũng chịu thiệt-thời.
Mười năm trời bao vốn-lãi!
Tú-tài lượng năm mươi đồng,
Cao-dắng lương bảy, tám mươi.
Thứ nghĩ một câu so-sánh,
Đó ai cầm được phi-eo:
Tháng lương lĩnh ở sở về,
Giống như một manh chiếu ngắn,
Kín chán thì hở cả đầu,
Kín đầu lại hở cập cảng!
Các ông tham phán độ nơ,
Cuối tháng lương bao nhiêu tiền?
Đem về son-phấn cho vợ,
Còn thừa dem dập trống Kham-thiên.
Em-dèm trưởng rủ, màn che,
Vui-vẻ chung cả phụ-nữ!
Trải qua một cuộc bẽ-dầu,
Củ-nhân hóa ra bát-củ.
Tốt-nghiệp thành ra thất-nghiệp,
Tú-tài phải chịu vồ tài.
Bởi vì kinh-tế khủng-hoảng.
Chữ tài hóa ra chữ tai!

THI-SĨ số 127. 449

...KÉN VỢ'

nhưng nếu phần thắng mà về phần tôi, thì tôi sẽ nói cho bà con biết, ngày nào tôi khởi-hành sang Phi-châu (Afrique) tìm thứ bốn chân.

Hồi bà sú-tử nào muốn thử tài với tôi, xin cho biết chỗ ở để tôi đem mồi đến giữ về khu rừng riêng của tôi.

NGUYỄT

SỐ 28. — CHÁNH-TỔNG CHẾ TRỀ

Tôi dăng báo kén vợ đã quá một trăng tròn mà chưa chấp được lá đơn nào cả. Lạ, lạ thật. Các cô chê tôi? Vô-lý!

Sách có chữ :

« Ăn nửa mũi bồng, hơn ăn cả chum sung ».

Mà bồng là tôi.

Tôi là Chánh-tổng đã được lưỡng Chánh-phủ lưu-ý, đặc-ân ban thưởng phẩm-hàm, được quan Sứ bắt tay hai lần, mà rồi còn bắt nữa, được các Cụ-lớn cho mời hầu hồ-tóm luôn-luôn.

Còn cái đáng kẽ hơn là sang năm đây nhà nước thải lớp nghị-cũ, tôi sẽ hy-vọng được một chân mới: ba đồng một phiếu, mua bao nhiêu chẳng được.

Nói tóm lại, tôi sẽ là một người rất quý, một quả bồng hoàn-toàn, ai không lấy thì thiệt, mặc kệ, tôi bảo trước.

Chánh-tổng CHẾ

MẤY LỜI MINH TÀ

Chúng tôi có mảng chau 10-tuổi bị đau-nặng mang ra điều-trị tại nhà thương Bảo-Hộ Hanoi, chẳng may chau mất.

Trong khi bối-rối, chúng tôi không biết liệu làm sao để tiện việc mang chau về chôn cất tại quê nhà. May thay! chúng tôi gặp được ông Louis Chuc, 22, Rue de Takou, đảm-nhận mọi việc xin phép và mua bán các vật-liệu, công việc xong xuôi một cách rất chu đáo.

Sau chúng tôi đến trả tiền ông, thi ông tính một giá rất hạ, khiến cho chúng tôi cảm-kích vớ-cùng.

Cái thảm-ân của ông, chúng tôi không biết lấy gì đáp lại, vậy có vài lời trước là để đa tạ ông, sau là để giới-thiệu cùng đồng-bào một nhà lô liệu các việc tang-ma một cách chu đáo mà ai nấy cũng có thể tin cậy được.

NGUYỄN-DUY-TU
Infirmier Chef
de l'Hôpital Indigène

TÙ 6 ĐÊN 20 MAI

Từ hôm 6 Mai tới nay, bà con Hà-thành đã lẩn-lượn đến VĂN-MINH HÍ-VIỆN xem hát, hẳn đã biết tài của ĐÀO-KÉP gánh TRẦN-ĐẮT, một gánh hát cõi tiếng trong NAM.

Đào PHÙNG-HÃ thanh cõi, sắc cõi, thực là danh bát hu-truyền.

Kép NĂM-CHÂU, ca-hát rất cõi-mẫu, cử-chỉ rất đứng-dẫn, thật đã đáng một vai kép nhất.

Đào PHÙNG-HÃ và kép NĂM-CHÂU thường thủ bồn chính trong những vở hát.

Tối nào đào PHÙNG-HÃ và kép NĂM-CHÂU không sắm, thi khán-giả xem chừng có vẻ kém vui!

Nghe đâu trước khi tạm biệt Hà-thành gánh TRẦN-ĐẮT định cống-hiến bà con mấy tối đặc-biệt vào thứ năm và thứ bảy 18 et 20 Mai.

...TƯ CAO ĐEN THẠP...

Ông Vĩnh diễn thuyết.

Hôm thứ tư vừa rồi, hồi 6 giờ chiều ông Nguyễn-văn-Vĩnh đăng đàn diễn thuyết.

Chẳng may cho ông, đúng 5 giờ, trời đổ một trận mưa lớn. Thành thử buổi chiều hôm đó, nhiều người định đến nghe ông dành phải thúc thủ ngồi nhà.. nghe vợ diễn thuyết. Nhưng ông Vĩnh cũng không đến nỗi đứng diễn thuyết cho một mình ông nghe.

Ông Vĩnh cũng khóc. Nếu ông chịu khó ngồi giờ quyền Niên-lịch thông thư ra mà đoán xem ngày hôm ấy họp bạn hay diễn thuyết lợi hay bất lợi thì đâu đến nồng nỗi ấy.

Lại nhớ báo Trung-bắc đăng rắng: Hôm chủ nhật 7 Mai lập hạ vào giờ thìn mà gió lạnh, mưa rào như buồi thu tàn. Cũng tại bởi ông Trời hôm đó không giờ quyền Niên-lịch thông-thư ra xem đấy chứ gì! Ông Trời rõ cũng khóc.

Các viên chức với phép lịch sự

Quan Đốc-lý Eckert vừa đây có ra lệnh cho các viên chức các sở trong thành phố Hanoi từ-nay đổi đai với những người ngoài có việc cần đến hỏi phải giữ lê phép, nói năng hòa nhã, ôn tồn.

Lệnh ấy ra, chắc có nhiều người không được hài lòng. Nhưng người ấy là những ông xưa nay vẫn có tính quan.

Nhưng đổi đai với người ngoài đến nỗi quan trên phải ra lệnh bắt phải lê phép thì chắc là xưa nay các quan ấy lê phép lắm!

Các quan Thượng-thư

Năm ông Thượng già về hưu, năm ông Thượng trẻ lên nối nghiệp.

Chúng ta cho là một sự cải cách lớn lao, thì hẳn là một sự cải cách lớn lao.

Có một điều là thiếu mất một bộ: bộ thể-dục. Bộ này cần nhất, nhưng nhà thể-thao ai cũng công nhận là thế, nhất là quan án Nguyễn-quý-Toản.

Mà nếu có bộ thể-dục, chắc là ông Toản được vời vào làm Thượng-thư. Thật cũng đáng tiếc... cho ông.

Bộ mỹ-thuật giá đê cho ông Nam-Sơn hay ông Lê-Phô giữ thì thật là đặc-vi.

Còn bộ tài chính thì để cho ông Cửu-Nghi giữ thì chắc không còn ai nói vào đâu được nữa.

XIN CHÚ Ý ĐẾN GA MỚI

ĐẦU CẨU PAUL DOUMER HANOI

SCIÉRIE MECANIQUE

NGUYỄN VĂN CHỨC

ENTREPRENEUR

54, RUE DURANTON

(NGO-HÀNG-KHOAI)

HANOI

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

—

Thi vui cười

Của T. Đ. T. Namdinh

— Tôi rói nó nhất định không thể ăn cảng mắm....
 — Thôi, anh hãi người giận....
 — Không thể nấm cảng giòi....
 — Ai chả có lúc không phải....
 — Không thể ngồi cùng chiếu....
 — Chẳng nên nóng nẩy làm gì....
 — Nóng nẩy gì? Khốn nó ghê, anh muốn tôi lấy nó sao?
 — ???

Của N. V. Đ. Namdinh

I. — Hiếu Kiều

Rảnh việc, thừa Héch cất giọng khàn-khanh sê ngâm:
 Ba quân trồn ngọt cò dào,
 Đao ra Vô-tích, đao vào Lân-tri,
 Mấy người bạc ác xưa kia,
 Chiếu danh tam-nâ....
 Cụ huyện đương lim-dim nghe, bỗng hất hàm lên hỏi:
 — Ngày thây, ba quân kia mà, đao thứ nhất ra Vô-tích, đao thứ hai và Lân-tri, còn đao thứ ba thì đâu?

II. — Trên xe lửa đi Huế

Kỳ phùng địch-thủ.
 Trên xe đi Huế — hai ông ngồi nói truyện — một ông quản, lon bạc áo vàng, một ông áu-phục trông cảng ra vẻ con người.
 — Thưa ông, đổi đi Huế, hay về nghỉ?
 Ông áu-phục quay sang hỏi:
 Tôi ở Pháp mới về, được nghỉ ít lâu, nên vào Huế để thăm cảnh sông Hương, núi Ngự.
 Năm phút yên lặng rồi ông ách lắc đầu nói:
 — Xe hỏa bên ta chạy chậm hơn rùa, mắt cả thi giờ công việc, chả bù với xe bên tây.
 — Vâng....
 — Xe bên ấy chạy từ Ba-ry đến Mạc-xây chỉ độ mười lăm, hai mươi phút.
 — Paris cách Marseille xa hay gần a?
 — Ấy cũng áng như Hanoi ta vào Huế ấy. Tôi còn nhớ hôm ở Ba-ry về, lúc lên xe tôi đã chán được điều xi-gà rồi, thế mà đến Mạc-xây điều thuốc ấy chưa hút hết. Giờ vè ngồi trên xe này chán ngắt.
 — Thưa ông, hồi ông còn ở bên Pháp, xe bên ta chạy có lẽ còn nhanh hơn nhiều, nhưng vì mỗi năm đẻ chết hàng vạn người, nên Chánh-phủ bắt chạy chậm lại.
 — Ông nói la, tôi không tin được.
 — Ông không tin, nhưng rồi ông sẽ công nhận là đúng. Ba năm trước đây, tôi được bồ vào làm tham-tá tòa Bưu-diện Huế. Lạ nước lạ cái, tôi phải đẻ vợ con ở nhà. Cái khổ nỗi biết-ly, ông cũng đã biết đấy. Đứng trên xe trông xuống sân ga thấy vợ tôi khóc, tôi thương quá, giờ tay ôm nhà tôi đẻ hòn, thì toe-toe cỏi, ông xếp ga đã cho tàu chạy....
 — Tôi đoán ra rồi, ông không trông thấy bà đâu nứa chứ gì?
 — Không, tôi ôm vợ tôi, tôi hòn, đến lúc bồ ra thì không phải, đố ông biết tôi hòn ai?

— Một tiều-thư Huế ra đón tàu. Nhìn lên ga thì ra ga Huế.
 Rõ trong lòng nói khoác, thày chánh, thày phó gấp nhau.

VUI... CUỘC...

Của L. V. L. Hà-đông

Loài ca

Thầy giáo — Loài có vú là những con gì?
 Ất — Các có vú như con quạ, con éch....
 Thầy gắt hỏi: Thế ví-dụ như « u » anh thi là loài gì?
 Ất — Thura,... u,... con là loài cá a.
 Thầy — Sao vậy?
 Ất — Thura thây, vì con thấy u con có mang » đã mấy tháng nay.

Của V. Đ. N. Sơn-Tây

Mặt giời sợ lạnh

Đến giờ dạy địa-địa; cả lớp học ngồi im phẳng-phắc. Thầy giáo hỏi học-trò:
 — Vì sao mùa hạ ngày dài mà đêm ngắn, còn mùa đông lại ngày ngắn mà đêm dài?
 — Thưa thây, mùa hạ mặt giời không sợ nắng lải-rải đi, nên ngày dài đêm ngắn; còn mùa đông, mặt giời sợ lạnh, lát-dật đi mau, nên ngày ngắn đêm dài.

Của N. V. H. Sơn-tây

I. — Ngõe

Có một ông thầy thuốc rất hay. Một hôm ông có người rước đi khám bệnh nơi xa, ít cảng là hai, ba ngày mới về. Khi ông đi, ông giao cho đầy-tớ một cái bảng dá nhỏ mà nói rằng:

— Mày & nhà, hể có ai đến lấy thuốc thì lấy phần biển tên vào cái bảng này, bất luận là ai, đế khi ta về thì ta biết.

Tên đầy-tớ dạ dạ vâng lời.

Hai ngày sau, ông ta trở về, trông tấm bảng chẳng thấy một tên ai cả, lấy làm lạ mà hỏi tên bồi.

Tranh dự thi số 45

QUEN NHU Ở LỚP HỌC



— Bà bán cho tôi một cân nước mắm.
 — Nước mắm không bán cân đâu em a.
 — Thế bà bán cho tôi một thước nước mắm vậy.

Của N. T. Hanoi

Ông Lý ra Hanoi thăm con

Ông Lý Bé ra Hanoi thăm con.

Người con làm tiệc đê thết bối, trên bàn tiệc bày la-liệt những rượu: cốt-nhát, sâm-banh, canh-ki-na.

Khi người con rót thứ rượu nào thì lại giới-thiệu thứ rượu ấy với bố là: sâm-banh, cốt-nhát, canh-ki-na.

Khi ông Lý Bé về nhà quê. Các người hàng xóm sang hỏi: ông ra Hanoi, anh cả cho ông ăn uống những gì? Ông trả lời: cháu nó cho uống những thứ rượu: «lúc-lắc, ca-na, và bánh-banh té-tê», vì khi ông uống thứ rượu sâm-banh, thấy té-tê ở lưỡi, và ông chỉ nhớ có bánh, thì ông gọi là rượu ấy là bánh-banh té-tê.

KẾT QUẢ CUỘC THI

(Số 43, 44, 45, 46)

A. Thi vui cười.

Giải thưởng nhất 1 năm báo về bài Hay ghen đăng trong số 45 của ông

TRINH-VĂN-KINH

29, Sinh-tử — Hanoi

Giải thưởng nhì 6 tháng báo về bài Cách-trí đăng trong số 46 của ông

LÊ - HẢI - CHÂU

15, René Héraud — Saigon

B. Thi tranh khôi-hài.

Giải thưởng nhất 1 năm báo về 2 bức tranh số 37 và Đặng lo đăng trong số 44 và 45 của ông

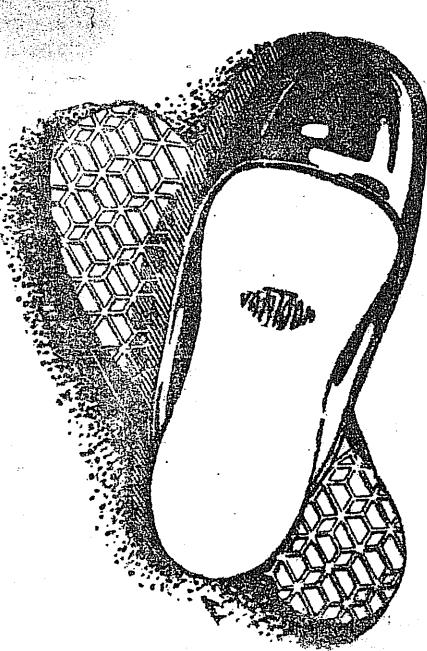
HỒNG - QUANG

Số 100, Phố Chợ-con — Haiphong

Thi vui cười

Danh-sách

Cô T. T. K. P. Rue Bái-thương
 Thành-hoa : 1 bài — Cô P. S. Sơn-tây : 1 bài — O. O. Hưng-Quang Hai-phong : 4 tranh, 4 bài — N. T. Trung-liệt Hanoi — B. H. T. Hải-duong : 4 bài — N. V. N. Hải-duong : 5 bài — Song-khâ T. B. Yên-thái : 12 bài — P. K. Bạch-mai : 5 bài — N. K. D. Complémentaire Thái-bình : 8 bài — H. V. H. Rue Caserne Yên-bay : 8 bài — D. X. C. Tirant Hanoi : 1 tranh — L. K. N. Vinh-thái Hanoi : 1 tranh 4 bài — C. T. D. Tg. Tứ mắc Nam-dịnh : 5 tranh, 4 bài — V. H. Sông Thương Phú-lang-thuong : 2 bài — N. K. Đ. Tân-thủy Phú-thọ : 3 bài, 2 tranh — N. N. B. Bạch-mai : 5 bài — N. X. D. Joffre Hanoi : 7 tranh, 6 bài — L. V. T. Ninh-thái Ninh-giang : 6 bài — T. K. C. Nam-dịnh : 1 bài — Hồng-vân Saigon : 4 bài — Bát-sách Nguyễn-xuân-Hy : 2 bài — H. N. N. V. H. Mỹ-hội Sơn-tây : 9 bài, 2 tranh — Nam-châu T. N. L. : 3 bài — N. V. P. và T. V. Tourane : 3 bài — D. V. N. Hoàng-hà Bắc-giang : 1 bài — T. D. Sơn-tây : 3 bài — Hùng-sơn Hanoi : 2 bài — V. T. B Ferry Hanoi : 2 bài, 1 tranh — T. T. Dai-mô Hả-dông : 4 bài — M. Bút : 2 Tranh — Echo : 5 bài — N. L. V. Courbet Hanoi : 1 bài — L. V. L. Ecole Thanh-oai Hả-dông : 1 tranh, 6 bài — N. D. N. Inst. Giang-long : 2 bài — Koro : 5 bài — Th. L. Direct. d'Artillerie Hanoi : 3 bài — N. V. D. Đồng-khánh Nam-dịnh : 6 bài — T. D. T. Nam-dịnh : 2 bài.



Tết năm nay các ngài dùng giấy gì?

Giấy Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mủ láng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đùi bền gấp bốn lần đế da hay đế crêpe, không churret và toet ra như đế crêpe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không ngấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VẠN-TOÀN

95, Phố Hàng Đào, 95

HANOI

NOVAT

ne construisez plus sans le concours des architectes diplômés de l'Ecole des Beaux-Arts

42 TAKOU HANOI

Truyện-ngắn

TRÊN SÔNG THƯ' O'NG

Lê-thanh-Tỉnh

Tối hôm ấy vàng trăng thu gieo xuống cảnh vật một làn ánh sáng dịu-dàng. Cùng tôi đứng trên bờ sông Thương... Minh Ngọc đưa cặp mắt buồn rầu, mờ-mộng nhìn về giải nước mịt mù, cái giải nước mà chàng vẫn ví như tấm vải trắng lạnh lẽo phủ lên trên thi hài một người bạn gái chết.

Nhưng vợ chàng đã đích thực chết ở giải nước này không? Tôi không biết, mà tôi vẫn cố an ủi bạn rằng biết đâu Mai Ánh chẳng còn sống mà lẩn vào trong bọn thuyền chài? Phải, biết đâu?.....

... Vì ngày ấy, lúc chưa cùng Minh Ngọc kết duyên, Mai Ánh đã có ý muốn làm «cô thuyền chài ở sông Thương» mà vui với cái đời lẳng mạn.

Phải, cái đời lảng mạn và bí mật của Mai Ánh đã làm cho Minh Ngọc say mê.

Năm đó, vừa ở trường Cao đẳng Sư-pham ra, chàng lên nghỉ hè tại nhà một người bà con trên tỉnh Lạng. Chàng gặp Mai Ánh ở trong cuộc di chơi núi.

Cái vẻ buồn rầu của nàng đã làm cho chàng cảm động, dõi mắt thâm quang của nàng khiến cho chàng tưởng nàng như một người gái góa đáng thương.

Chàng hỏi dò nàng với người bà con, thời người bà con cũng không rõ nàng ở đâu đến. Nàng ở với một người cô già trong một cái nhà nhỏ ở gần dòng Tam-thanh. Gặp Minh Ngọc mấy bạn, nàng như muôn lần trốn. Cái thái độ ấy lại càng làm cho Minh Ngọc theo đuổi, say mê hơn. Chàng tìm cách làm quen với người cô già. Nhưng cái vẻ kín đáo của bà cụ lại càng khiến cho chàng buồn bã. Tuy chàng vẫn nồng lòng tới nhà nàng để nói chuyện với người cô già, để tìm cách làm quen với nàng mà tràng cung không được một câu chuyện gì hay một nụ cười nào của nàng hết. Thế mà chàng cũng không hề nản chí, vẫn xây đắp mộng uyên-ương, mong cung sống với nàng trong cái đời lảng mạn ấy.

Những buổi hai cô cháu giặt nhau lên núi, chàng thường tìm cách để đi theo. Chàng thầm thó ngắt mây bong hoa rừng, không giám đem tặng nàng, mà lại đưa đến cho người cô già, khiến cho «bà cụ» phải cười mảo:

— Tôi già rồi! Cho tôi hoa làm gì? Nhtrng có phải chàng định tặng hoa ấy cho bà cụ già đâu.

Trong khi đưa hoa cho bà cụ, thời chàng đưa cặp mắt thiết tha nhìn nàng như kêu xin, van-vi.

Thấy chàng có thâm tình, nàng cũng có vẻ cảm động. Song tuy nàng cảm động mà chàng chưa hẳn đã chiếm được tấm lòng yêu. Vì sau lúc đó, người cô già đã theo nàng mà ngoi ý xin chàng đừng đi lại nữa.

Bí cự tuyệt một cách đau đớn như thế, chàng đành ôm hận về nhà mà băng khuất... Chàng băng khuất mây ngày rồi như không thể chịu được với nỗi nhớ thương, chàng lại phải đánh bạo đến.

Hôm ấy, chiều trời buông bã, song lại là một buổi sung-sướng không ngoi cho chàng. Chàng thấp thỏm bước đến nhà nàng thời chỉ gặp có một nụ cười đang ngồi bên cửa sổ. Lúc này, nàng không lần trốn như may lần trước, mà lại đứng dậy mboen môi nụ cười.

Thấy vậy, chàng không thể nào cầm lòng, vì khói tình chưa chất trong khói tim chàng lúc ấy như thừa dịp mà bung ra. Chàng bàng hoàng nắm lấy tay nàng, không nói được một lời nào cả.

Nàng cũng không rút tay lại, mà hai giọt lệ lại từ-từ chảy trên gò má trắng xanh.

Chàng cảm động quá, lấy khăn tay lau nước mắt cho nàng... Nàng bỗng quay xuống, gục đầu vào gói chàng mà thồn-thức:

— Cảm ơn anh đã có lượng hải-hà mà thương đến...

Chàng sững sờ nâng nàng dậy, thì giữa lúc ấy bà cô già cùng với thằng nhỏ ở ngoài bước vào... Bà cô già nhìn thấy quang-cảnh ấy, cảm động, hai giọt lệ sương cũng từ-từ chảy trên gò má răn reo.

Rồi sau đó một tuần lễ, một đám cưới rất giản-dị đã phối-hợp đôi bạn trẻ ấy, mà Minh Ngọc đã riêng mừng dat tới giắc mộng uyên-ương.

Buổi «giăng mật» của đôi vợ chồng trẻ, theo ý Mai Ánh sẽ là một cuộc boi thuyền trên sông Thương.

Nàng nói với Minh Ngọc rằng sở dĩ nàng muốn về chơi sông Thương là bởi nàng để dành ở đó một «vật»

nhin để Minh-Ngọc lôi kéo, chờ nàng không có vẻ nhanh-nhẹn vui-vẻ như lúc ở trên xe lửa nữa.

Về tối phổi, Minh-Ngọc hỏi vợ muôn vào nhà ai, thời Mai-Ánh bảo hấy vào thuê buồng ở khách-sạn. Hai vợ chồng bèn đến thuê một gian buồng ở khách-sạn gần ga.

Bồi dọn cơm, Mai-Ánh cáo mệt, không ăn, lên buồng trước. Cơm xong Minh-Ngọc lên thấy nàng ngồi thử trên một chiếc ghế, ngó cổ tròng xuống đường như nghĩ ngợi.

— Mợ mệt, sao không đi nằm nghỉ? Mai-Ánh cười gượng.

— Đã đỡ rồi!

— Thế bảo giọn cơm mợ ăn nhé?

— Thôi! Cậu đê mặc em... em không đòi.

Rồi nàng chăm chú nhìn chồng một lúc mới nói:

— Nay cậu à, chính hắn đấy mà! Minh-Ngọc ngạc-nhiên:

— Hắn là ai?

— Cậu quên rồi à? Người mà em đã nói truyện....

Minh-Ngọc lại càng ngạc-nhiên:

— Kia! Mợ có nói truyện người nào với tôi đâu!

Mai-Ánh có vẻ sợ hãi:

— Thế cậu không nhớ, em nói truyện gì trong bức thư à?



khiến cho chàng trông thấy phải ngạc-nhiên, và có lẽ lại vui vẻ nữa.

Chiều hôm ấy, xe hỏa vừa đỗ trước cửa ga Phú-lạng-Thương, đôi vợ chồng mới nhanh nhẹn xách vali bước xuống... Vừa trả xong vé, ra đèn ngoài cửa, thời Minh-Ngọc và Mai-Ánh đã gặp một người thiếu niên đứng đón tàu. Người này là bạn đồng học cửa Minh-Ngọc, nên khi gặp nhau, hai người liền bắt tay nhau chào hỏi.

— Bác Ngọc!... mạnh khỏe chứ?

— Cám ơn bác... Thế nào? Bác Lâm, bác ở đây à?

Người bạn chưa kịp trả lời, thời cặp mắt đã nhìn thẳng vào mặt Mai-Ánh... Minh-Ngọc thấy vậy, quay lại phía Mai-Ánh, giới-thiệu:

— Xin giới-thiệu bác, đây là mợ cháu, mới kết bạn mới tôi.

Người bạn hơi biến sắc mặt, nghiêng mình, giọng cười:

— Dạ, tôi đã được hân-hạnh biết.

Rồi vội-vàng từ biệt Minh-Ngọc, ra nhảy lên xe đi.

Minh-Ngọc quay lại thấy vợ có vẻ thảng-thốt:

— Mợ có biết người ấy à?

Nàng gật đầu, không nói... nhưng từ lúc ấy nàng như là một cái bù-

cũng chẳng thấy bóng người nào hết.

Chàng vội nhảy xuống giường thời bỗng nhìn thấy một mảnh giấy dề trên bàn. Chàng lại gần thời là một bức thư của Mai-Ánh....

Minh-Ngọc rụi mắt, cầm lên tay xem.

Anh Ngọc

«Cái thư ấy đã mất rồi! Vậy thế là cuộc hạnh-phúc của em đáng lẽ được hưởng với anh, nay cũng mất.

«Vì trong bức thư ấy em đã thù thực hết tội lỗi cùng anh. Em tưởng anh đã đọc qua rồi!

«Phải, thưa anh, em chỉ là người gái gáo!

«Thưa anh, em nay đã có con rồi, em không phải là một người bạn

«gái trong-sach như trí anh mơ

«tưởng... Đứa con ấy là kết-quả của

«một cuộc ái-tình mà em đã bi

«lầm lẫn. Đứa con ấy là con của

«một gã thiếu-niên đã cùng em gắn

«bó. Em tin ở cái học-thức của

«con người ấy mà trái cù mạnh thấy

«em, đến nỗi khi hắn đã bòn rút hết

«cả của nhà em, hắn đang tay ruồng

«rãy em, thời thày em buồn vì em

«mà đến nỗi qua đời... Từ đây, em

«thấy em có một cái tội rất to không

«bao giờ rửa được... Than ôi! Cảnh

«nhà hiu-quạnh, nhìn mun con

«tho, nếu em không có cô già an-

«ủi thời có lẽ em đã chẳng còn ở

«trên trần này nữa!

«Bây giờ, già anh có tha-thú cho

«em cũng muốn lầm rồi!... Vì anh

«có tha-thú cũng vì bắt buộc mà

«tha-thú, em không thể nào biết

«thật bụng anh được nữa. Thà anh

«để em đi.

«Trời ơi! Thật là thằng nhỏ đưa

«tho hộ cho em đã giết em vậy.

«Nó đánh mất mà nó không bão em!

«Nó biết đâu rằng vì nó đánh mất

«cái tho mà nó làm mất luôn cả cái

«đời chủ nó nữa!»

«Em định cùng anh về sông

«Thương chủ ý em muốn đưa

«đến cho anh xem cái «vật» mà em

«đã hứa. «Vật» ấy tức là đứa con

«tho của em đã gửi nuôi tại một

«nhà thuyền-trại quen biết ở đây.

«Ai ngờ bố nó, cái người bạn gấp

«anh ở cửa ga lúc chiều, con người

«lừa em khi trước, nay lại thấy hiện

«ra làm cho em vỡ câu truyện em

«đã lừa anh một cách vô-tinh.

«Thôi! Anh đừng làm em nữa! Sau

«khi ra hồn con em một lần cuối cùng

«trên sông Thương, ihor em đã làm

«con ma trên sông Thương rồi, anh ạ.

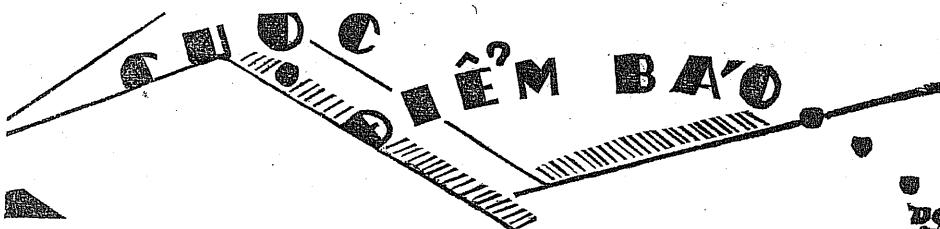
Mai-Ánh tuyệt bu

Đọc xong bức thư, Minh-Ngọc liền đâm bồ xuống gác, ra cửa nhà khách-sạn chạy lảo đảo như một anh diên. Chàng ra đến bờ sông Thương thời chỉ thấy mặt nước phảng phất vắng tanh, mấy lá thuyền bè đều như ngủ im dưới bóng giăng khuya tàn úa....

Rồi ròng-rã hai năm tìm kiếm người vợ trẻ, Minh-Ngọc nay đã thành một anh Tương-Tri thỉnh-thoảng lênh-dênh con thuyền trên sông Thương với khói-tinh chưa tan, ngụ ở cầu hát còn ai-oán,

Tối hôm ấy, cùng tôi đứng trên bờ sông, chàng đưa cặp mắt buồn-rầu mờ-mộng nhìn về giải nước mịt-mù, cái giải nước mà chàng vẫn ví như tấm vải trắng lạnh- lẽo phủ lên trên thi hài một người bạn gái chết.

TH-B — LÊ-THÀNH-TỈNH



Sự thật thà trong làng báo

Rõ ông Phan-Khôi cũng khéo dùng nhũng chữ to tát:

« Theo phép làm báo, như thế là không thật-thà! »

Vậy theo phép làm gì thì như thế là thật-thà?

Văn-Học rút bài của người ta dăng báo bốn năm về trước đem làm bài xã thuyết của tạp-chí mình, dưới vẫn ký tên tác-giả, nhưng lại không nói là rút ở tờ báo nào. Thiết tưởng như thế thì dẫu theo phép buôn bán cũng không thật-thà, chứ chả cứ gì theo phép làm báo.

Vì không tốn tiền mua bài, không mất công đi xin mà có được một bài xã thuyết cho dẫu không có giá trị di nřa, nhưng đã được cái tên kêu của tác-giả đem ra chung bảnh với độc-giả thì kẽ cũng có lợi lầm. Được lời mà không chịu mất vốn thì thật là lối buồn ăn người!

Cũng khá khen cho cái tài thao lược kinh tế của ông Dương-tự-Quán.

Song xét ra ông Dương-tự-Quán không những có đại tài về khoa kinh tế, mà ông lại tinh thông về chiến lược nữa. Chả thế mà bài đầu thi ông mượn của ông Phan-Khôi một cách rất hòa bình mà trong bài thứ ba « một cái tì hiệu luận giữa Phan-Khôi và Nguyễn-khắc-Hiếu » (sao không viết so sánh Phan-Khôi và Nguyễn-khắc-Hiếu) không công kích dữ dội ông Nguyễn-khắc-Hiếu và ca tụng cũng dữ dội ông Phan-Khôi. Có lẽ ông trưởng làm thế để nuốt trôi bài « Thơ văn với thời đại » của ông Phan-Khôi. Ai ngờ ông Phan-Khôi không cho thế là vinh dự lại quá quyết dăng mấy lời thanh minh lên báo Thực-Nghiệp để tố cáo cái « quên » nhà nghè của Văn-Học.

Nhưng dẫu sao, các ông ấy vẫn thật thà cả đấy!!

Tâm lý đàn bà

Ông Nguyễn-văn-Tạo đã không hiểu tâm lý đàn bà thì chó, rõ khéo cho ông Như-Hoa lại còn nêu câu truyện đàn bà ấy lên bức tranh xã-hội.

Độc giả không coi báo trong Nam chắc không hiểu.

Thì có gì đâu.

Trong nhà hát Thành-xương — xin lỗi độc-giả, Nhị-Linh cứ quanh quẩn ở trong nhà hát Thành-xương mãi — ông Nguyễn-văn-Tạo trước khi tỏ bày chương-trình ứng cử hội viên thành phố Saigon đứng lên nói rằng:

« Xin mời chị em phụ-nữ ra »

Câu truyền chỉ có thể. Nếu ông Tao thảm khoa tâm lý đàn bà thì chắc không làm một việc vô ý thức như thế. Ai còn lạ gì cái tính tò mò của đàn bà Annam. Họ di coi các ông nhóm hội đồng, nếu chương trình ứng cử cũng như họ di coi việc xử kiện ở tòa án, di nghe ông nghè Kim, ông nghè Tường diễn thuyết văn-chương hay nói rộng nữa cũng như họ di coi chiếu bóng, mǎn tuồng, diễn kịch, hát trống quân, hát múa rối...

Chứ nào họ có thèm mang tới ý tưởng nřa, ý tưởng kia của các ông, mà các ông sợ, mà các ông đã vội đuổi họ ra ngoài.

Giá Nhị-Linh ở vào địa vị ông Tao thì đã đoán chắc rằng thế nào cũng có nhiều người trong phái yếu — xin lỗi bà Trần-thiện-Quí và cô Bùi-thị-Út — có nhiều người trong phái đẹp tới nghe, không tới coi diễn thuyết. Vì vậy trước khi đến nhà... hát Thành-Xương, Nhị-Linh đã trù liệu sẵn sàng để đón tiếp các bà, nghĩa là trước khi diễn thuyết, Nhị-Linh đã có sẵn khẩu tá tiếng nói rằng:

« Xin trước hết diễn thuyết hầu các bà đã »

Rồi Nhị-Linh mở máy hát cho chạy,... rồi đem kẹo ra mời các bà xơi.

Xong việc đó, Nhị-Linh mới bắt đầu diễn thuyết cho phái khỏe — xin lỗi — cho phái xấu nghe.

Như thế thực là « cái, đực lưỡng toàn » mà Như-Hoa không thể có bức tranh xã-hội « tùy thời » v.v.vẫn.

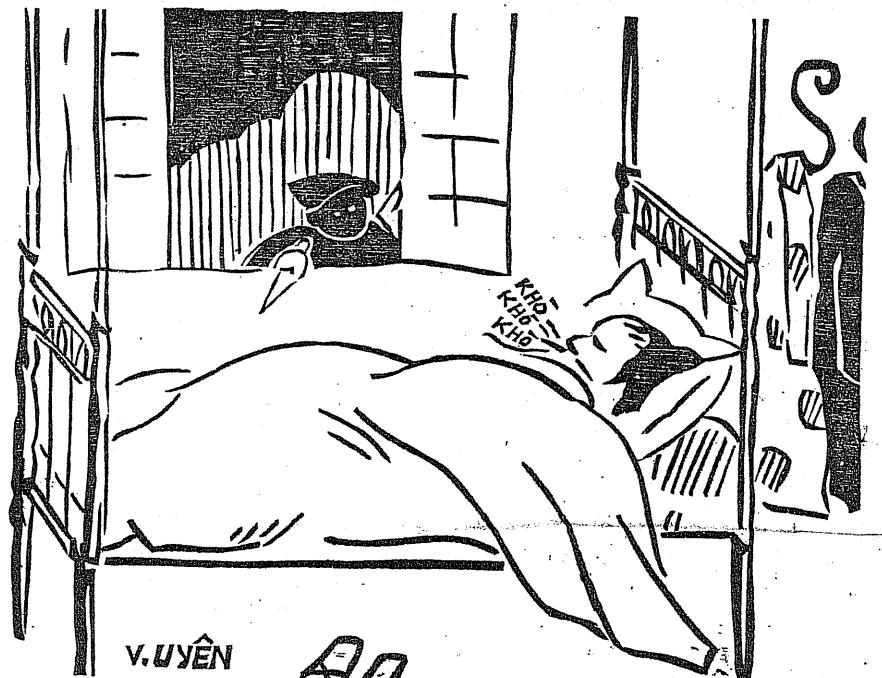
NHỊ-LINH

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng eon
cố già.

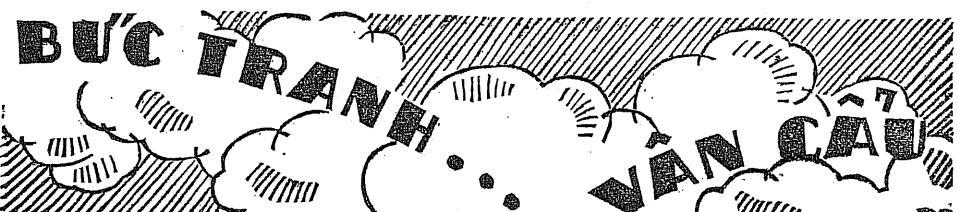
HỆU XE

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp — Hanoi

KHÔNG HẠI!



— Theo phép vệ sinh, ngủ mõm-eara không hại!!



“SÖE” CỦA CÁC CÔ NÀNG

Suốt một tuần-lễ, nhân dịp hội chợ của Chấn-hưng nghiệp hội tại Hà-dông, ta đã được thấy các nàng cô mຸm-mິm ở Hòa-bình, khoe những điệu múa uyển-chuyển, dịu dàng.

Không phải những điệu múa chỉ uốn-éo có cái mình một cách dâm-dâng, các cô mường “söe” nhanh-nhen theo dịp chân bước mau, hai cánh tay mềm-mại múa theo. Một cánh quạt söe ra, gấp lại, hay một giải lụa mùi pháp-phói những tà áo lay-động, đều làm cho ta trông các cô trưởng như một đàn bướm đang chồn-vờn bay ở trên các bông hoa. Toàn-thể các mùi đều đầm-thắm, nhưng không sắc-sô: ánh vàng của các vòng xuyến, mùi đỏ, tím của các thắt-lưng thêu buộc ngang mình, và cái mùi trắng-toát của vuông yếm cảng trên ngực và vuông vải chít trên mái tóc đen.

Mà la, các cô mường cũng có tục “nhảy đầm”. nghĩa là nhảy tung dỗi một, một trai một gái. Điệu chán đi giản-dị hơn một chút, vì dịp đòn giản-dị, nhưng trông không phải là không vui mắt. Và trông thấy thế, không ai nghĩ đến sự đâm của phong-tục dỗi bại: dỗi mắt trong của các nàng cô ngày-tho kia tưởng không bao giờ có ý nghĩ sâu-xa đến làm vẫn-đục, mà những tiếng

cười ròn vui kia bắn biếu-hiệu tắm linh-hồn trong-sạch như nước suối..

Mán-mọi! chắc có cô thiếu-nữ người kinh břu môi khinh-bři. Nhưng mán-mọi ở chỗ nào? Các cô mường tuổi trẻ, múa những điệu múa dịp-dâng bên-vai người bạn trai cùng tuổi trẻ, các cô đùa-nghịch — nô cười — nhưng chỉ là cái lòng vui-vé của buổi thanh-men diễn ra một cách tự-nhiên, ngày-tho. chân thật. Các cô thật là xa những cái e-lệ thận-thùng giả-dối, những cái tro trên sống-sương của phần nhiều thiếu-nữ đường suối... Các cô có cái duyên tươi của sự chân-thật, và dễ thương vì không có phân-biệt giàu, hèn. Trong đám các cô có em gái quan Áu-sát Đinh-công-Huy ở Hòa-bình: cô này cùng với chị em bạn thường-dân, cùng vui-vé chơi đùa thân-mật như chị em một nhà.

Nhưng người giản-dị hơn nhất là ông Án Huy. Ông cũng ra nhảy dịp với em gái một cách rất tự-nhiên, trên miệng luôn-luôn một nụ cười... Có lẽ ông không bao giờ tập những cái bẽ-vẽ, quan-dạng của nhiều các “quan lớn” đi đâu cũng tỏ ra mình là quan lớn, đến đâu cũng không dám quên rằng mình là quan lớn.

Nhưng mà đối với các “bà” quan, thì ông Huy chắc hẳn không đáng là một ông quan, và cái bài học giản-dị, nhã-nhặn của ông, hẳn không ai hiểu.

VIỆT-SINH



Nhà giồng răng

TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bông-lò — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề giồng răng đã từng được rất nhiều quý-khách Tây Nam gửi giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng mà cho là khó khăn đến thế nào cũng cam đoan làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dễ.

PHỤ-NỮ

TƯ LẬP

Con cái đến tuổi thành-nhân có nên cho đi mưu sinh tự lập không?

Ở các nước văn minh, khi người con trai hay người con gái có đủ 21 tuổi (21 năm) thì được hoàn toàn hưởng cái quyền lợi làm công dân trong nước, đối với pháp-luật, cha mẹ không phải gánh cái trách-nhiệm các việc hành-dòng của người con ấy nữa. Về phần người con, tới lúc đó cũng có cái quyền tự do đi ra ngoài mà tìm kẽ nuôi thân, tự-lập không-phai-lại vào cha mẹ nhanh chóng nhiều người mình. Cái bồn-phận làm cha chẳng những là không ngăn trở con cái mà lại còn khuyến khích cho con đi ra ngoài làm ăn thêm nữa.

Ở nước mình thì thực là trái ngược hẳn. Tôi thấy phần nhiều người làm cha mẹ thường coi con cái nếu chưa có vợ, có chồng thì chưa có đủ tư cách ra đời làm người dù trai dù gái, hai mươi mấy hay ba mươi mặc lòng cũng cho là non đai; đối với việc ra đời tự lập thì nhất quyết cản-trở cho rằng chưa vợ chưa chồng thì không có thể một mình đứng nổi trên cái xã-hội này.

Cứ như cái thiền kiến của tôi thì

sự đó thực là một cái trở lực rất to cho con đường tiến thủ của các thiếu niên ngày nay.

Về bên nam, tự trung cũng đã có nhiều người thoát được cái khổ ách ấy. Nhưng về bên nữ giới đối với vấn đề này thì còn bị thúc phoc lắm.

Tôi sở-dĩ viết ra bài này là rất mong rằng: Những ai có cái thiên chức làm cha mẹ ở vào hiện thời hãy nên rất chú ý đến cái tiền đồ sinh sống của con cái mai sau. Bất kỳ con nào đã đến tuổi thành nhân, nếu muốn lo tự lập, nuôi thân; làm cha mẹ đừng có nghĩ rằng người con ấy chưa có vợ hoặc chưa có chồng mà chẳng đủ cái tư cách ra đời như mọi người có vợ có chồng khác. Vì theo như ý kiến của phần nhiều số người làm cha mẹ kia, giàn hoặc có người con vì một lẽ riêng mà không muốn lấy vợ, lấy chồng thì suốt đời người con ấy phải ăn nhờ cha mẹ mà không được quyền ra đời làm công việc gì chăng? Một con như thế, dám bảy con đều như thế, tới lúc bấy giờ cha mẹ có thể nào nuôi cả được lũ ăn bao là tín đồ của chủ nghĩa độc

thân kia mãi chăng? Tôi dám quyết rằng: khi đó cha mẹ cũng mong mỏi cho lũ kia có đủ công ăn việc làm tự nuôi lấy thân để khỏi di-lụy tới mình, ấy là tôi nói xa ra như thế, chứ bình tâm mà xét thì cái vấn đề cho con gái đi tự lập ở xã-hội này còn cho là khí sớm quá. Nhưng ta cũng không nên lấy cái dở của một

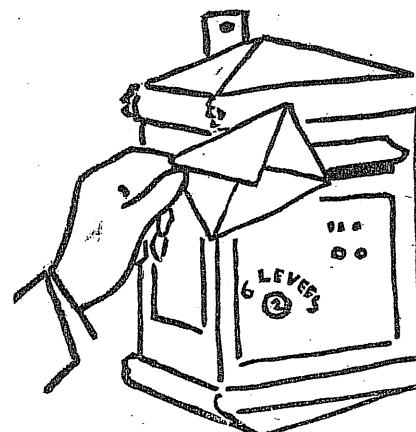
số đông mà nhất luốt nhốt tất cả thiên-hạ vào trong cái phạm vi ấy. Cái vấn đề này nếu mà thực hành được, chẳng những là giải phóng cho đám thanh-niên mà đối với vấn đề sinh kế của quốc dân cũng có dự phần bồ-ich nữa.

(Còn nữa)

Cô Đ. L.

TRUYỀN VUI

Thưa ông có cái thư!



Trần-Ngọc là một anh chàng rất hay dũng-trí, rất hay quen. Bất cứ sự gì Ngọc muốn cố ý nhớ cũng không được, hễ ngủ một giấc dậy là quên han di.

Vì thế nên Ngọc tìm nhiều mưu-kế la để cho mình khỏi quên. Như hồi Tết tây năm trước, muốn nhớ đi mừng ông Chánh, tối hôm ba mươi mốt, chàng viết vào một mảnh giấy mấy chữ: « Hôm nay anh phải nhớ đi mừng tuổi ông Chánh », rồi lấy kim gài vào áo đi ngủ. Ai ngờ, đêm nambiển lăn-lộn, mảnh giấy bật ra rơi đâu mất, chỉ còn cái kim ở lại, đâm ngay vào ngực Ngọc, khiến goc kêu đau rầm lên.

— Không biết đứa nào tinh-nghịch cầm cái kim vào áo mìn thê này? — Ngọc nhớ, rồi cả ngày hôm ấy chàng đi chơi phiêu.

Lần này Ngọc có một việc hệ-trọng hơn là việc đi mừng ông Chánh. Có một người bạn ở Đồ-Son viết thư bảo cho Ngọc biết rằng đến chủ-nhật này sẽ có hai mẹ con bà Hán M... xuống chơi. Có con gái là con một, xinh lắm mà lại nhà giàu. Cô ta là gái mới, cha mẹ lại chiều ý, ai muốn lấy cô ta phải tiếp tục cõi xem có vira ý không. Ban Ngọc lại dặn Ngọc đến tối thứ bảy này phải xuống Đồ-Son, để ngày chủ-nhật phải có mặt ở đấy, vì hai mẹ con bà Hán chả ở Đồ-Son có một ngày lão.

Ngọc đọc xong thư mừng rõ vô cùng! Thật là một dịp may có một không hai. Đẹp! Giàu! Đẹp, giàu, mấy chử ấy cứ quanh quần trong trí Ngọc, rồi tự nhiên Ngọc giật mình..., giật mình lo sợ. Hôm nay thử sáu rồi, làm thế nào mai khỏi quên mới được!

Ü làm thế nào bây giờ! Việc mình, mình phải nhớ, nhỡ ai được — Ngọc bỗng nghĩ ra được một kế mà Ngọc cho là tuyệt-diệu, liền lấy bút mực viết một bức thư:

Anh Trần-Ngọc,

Anh phải nhớ hôm nay là ngày thứ bảy, chuyến tàu chiều phải đi Đồ-Son,

có một cô... vợ đẹp mà giàu đợi anh dưới ấy. Nhớ nhớ!!!

Viết xong chàng đè phong-bì gửi cho mình rồi đi bộ ra nhà giây thép bỏ thư. Chàng soa tay lấy làm chắc dạ lắm. Mai sẽ bắt được thư của... mình, chiều đi. Ngọc đặc chí, tự khen mình đã nghĩ ra được mưu-thần không sơ lỗ việc nữa —

Ngọc vừa vui ngầm các tiền-thư áo mìt khán san. Nhưng các cô ơi, nhìn dằng sau các cô thì dễ thương lắm, nhưng các cô thử quay mặt lại xem! Chỉ có vợ... Ngọc mới đáng nhìn tận mặt. Ngọc thấy người nhẹ-nhàng, khoan-khoái, miệng lẩm nhẩm mấy câu thơ về ái-tình.

Tối hôm ấy, Ngọc ngủ được yên giấc.

Hôm sau, Ngọc đương lúi-huí với mấy quyền sô, bỗng nghe gọi:

— Thưa ông, có cái thư.

— Thư gì thế, đưa đây.

Ngọc giơ tay cầm lấy cái thư, nhưng mắt vẫn để vào quyền sô.

— Nhưng người ta còn đợi hào phạt vì thư không gián tem.

— Không gián tem?

— Vâng.

Chàng đưa ra một hào nộp phạt, rồi bỏ thư vào túi, lầm-bầm:

— Anh nào gửi thư mà bắt lịch-sự quá! Đã khỏe thế, mình không xem cho với, nó có việc cần mặc kệ nó!

Thế rồi Ngọc lại cầm đầu làm việc không để ý gì đến cái thư

Một ngày, hai ngày, ba ngày... bảy ngày hôm sau,... lại đúng ngày thứ bảy, Ngọc thò tay vào túi tình cờ rút cái thư ra, rồi thấy cái thư còn nguyên, liền sé ra đọc:

Anh Trần-Ngọc,

Anh phải nhớ hôm nay là thứ bảy, chuyến tàu chiều phải đi Đồ-Son, có một cô... vợ đẹp mà giàu đợi anh dưới ấy — Nhớ nhớ!!!

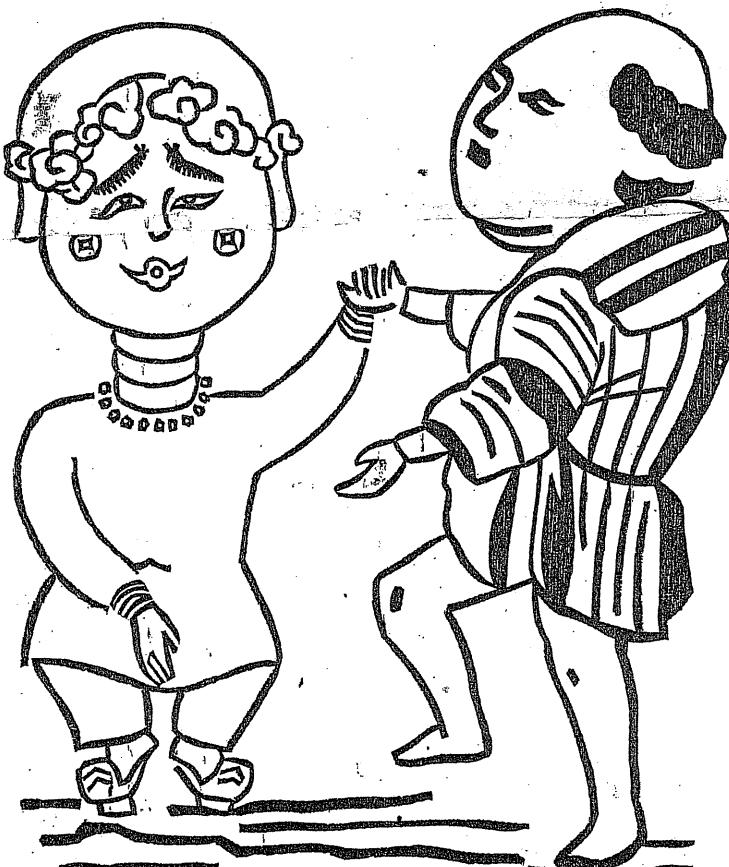
Ngọc đọc xong, nhìn lên đồng-hồ mới có la giờ — ru ga còn kịp chán — Ngọc vội vàng lấy valy xếp quần áo, đồ-dạc: một bộ quần áo mới may, mai sẽ mặc để diện với nàng, một lọ nước hoa hảo hạng và một bộ quần áo tắm kiều mới để tổ cho nàng biết rằng Ngọc là một người mới, rất xứng-dáng là chồng một cô con gái mới như nàng.

Khi Ngọc lên ngồi trên xe-lửa, thấy xe chạy, chàng khoan-khoái, lầm-chàng ví cái xe-lửa như một con ngựa truy-phong đưa chàng đến động Thiên-thai vây.

Chàng tự-dắc nói một mình:

— Kể hay thực! Giá lần này mình không nghĩ ra được cái cách gửi thư tài-tinh như vậy thì thế nào mình cũng quên!

SONG-CẨM



Nhất sách được trang tuyệt thế giai nhân này làm vợ, vây xin các bạn độc giả mừng cho vợ chồng chúng tôi bách niêm giai lão, con cháu đầy đàn
Xin nhận: Hai người này tự do kết hôn, Tự-lý không chịu trách-nhiệm
về cái kết quả sau này.

CÁC NGÀI DÙNG MỦ VÀ KHĂN, XIN ĐẾN XEM Ở HIỆU

TÂN-LONG-THỊNH
№ 29, Phố hàng Nón - Hanoi

Có làm đủ các kiểu mủ và khăn, dáng tân-thời rất đẹp, rất kỹ mà giá hạ
hơn hết mọi nơi.

Có bán đủ các đồ dùng làm mủ và khăn như: liège, cốt mủ, vải lợp, vải
sơn mờ, giấy bắc, vân-vân.

Bán buôn tinh giá đặc-biệt

Có nhận "Commande" của các tỉnh
Trung, Bắc-kỳ

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tít, hoặc bệnh đã lâu chưa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tim-lá phát hạch lèn soái nóng rét lò-loét quy-đầu, đau xương, rát thịt, rúc đầu, no mè-day, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiểm-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời qua bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giày thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

81 — Route de Hué (cạnh chợ Hốm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ: Bát-tiên Vinh, Bát-tiên Hué, 73 Belgique Hải-phòng, Phúc-Long 12 Rue des Cordonniers Hải-duong, Xuân-Hải phố Lạc-son, Sơn-tây; Đồng-lợi phố Ai-mộ Tông, Vĩnh-Hưng phố Thủ Cao-bằng; Ích-sinh-đường, 190 phố Khách Nam-định; Đức-thắng Albert 1er 148 Dakar Saigon; M. Bao atelier phontou Laos.

Thuốc tê thấp gia truyền đã ngoại trăm năm

Quý-ông Quý-bà, nhỡ ai bị bệnh tê thấp nhức buốt gần xương, tê bì ngoài da, cánh tay bắp chân thường khi dám dứt như kiến cắn, xin mời đến XONG-THÀNH 34, phố chợ Đầu Hanoi là nhà gia-truyền làm thuốc tê thấp, chế ra có thuốc bóp ngoài và thuốc uống trong rất thần-hiệu, ai dùng cũng được khỏi bệnh, trán người không sai một, thuốc bóp ngoài, mỗi chai giá 0\$30, thuốc uống trong, mỗi hộp 2\$00.

Lại có bán thuốc lậu giang rất hay, đều 0\$60 một lọ, ai chữa khoán lậu giang không khỏi, không phải già tiền.

Thuốc bồ thận uống khỏi rút nọc lậu giang, mỗi hộp giá 2\$00.

Các thứ thuốc kê trên, uống êm hòa chung khói, không chất độc, gần xin mời chiếu-cố, xa viết thư về, có thuốc gửi đi.



VII. — Mẹ con.

(1) Từ hôm di chơi chùa Bách-môn về, Lộc mắt hẳn cái tính vui cười tự nhiên. Có khi cả ngày, ngoài hai buổi đi làm, chàng chỉ ngủ. Mai sờ chàng ốm, săn-sóc trông nom, nhưng chàng gạt đi mà nói rằng không sao cả.

Chàng buồn rầu ủ-rũ đến nỗi Huy mọi khi vẫn hàn-học với chàng mà bây giờ cũng phải đem lòng thương hại.

Một hôm, trong một bữa cơm, chàng đột nhiên bảo Huy:

— Chắc cậu cho tôi là một người đáng kính.

— Không, anh chỉ là một người đáng thương.

Mai cười khanh-khách nói tiếp:

— Một người đáng trọng thì đúng hơn.

Lộc lắc đầu, thở dài:

— Em khen, làu anh thêm xấu hổ.

Mai vẫn cười :

— Những người tốt thường tự cho mình là xấu. Rồi sinh ra nghĩ-ngợi điều nọ điều kia... Em chắc anh cũng vào hàng người ấy, nên mấy hôm nay thấy lúc nào cũng không được vui.

Lộc không trả lời, con mắt lờ-dờ nhìn qua cửa sổ ra phía hồ Trúc-bach, như đương dự định làm một việc gì mà chưa dám quả-quyết.

Chiều hôm ấy cũng như mọi ngày, Lộc ở sở ra lại thẳng dẳng phố H... thăm mẹ. Bà ánh thấy con có dáng mệt mè thì tỏ ý lô-lắng:

— Mẹ coi con độ này xanh lầm.

Lộc đáp, giọng cứng-cỏi :

— Thưa mẹ, bao giờ con cũng thế.

— Không phải! mấy hôm nay mẹ

(1) Xem Phong-Hoa từ số 36.

KHÁI-HƯNG soạn

xem ra con khác hẳn. Chắc con có điều gì phiền muộn mà con giấu mẹ.

Lộc đến thăm mẹ hôm nay, là cốt để thú thực hết với mẹ câu truyện bí-mật. Sự giải bày tâm sự ấy cũng có một phần để mẹ thương mà cho phép được chính-thức lấy Mai, song nhất là để được ngỏ cùng một người thân-yêu những sự đau-đớn của mình. Ta thường vẫn thế, khi lương-tâm ta bị cắn rút mà ta được thô-lộ tâm tình, trao đổi tư-tưởng với một người thân thì hình như ta thấy ta đỡ khổ-sở, ta thấy trút được ít nhiều sự nặng-nề nó đè-nén trái tim ta.

Vì thế, nên thấy mẹ hỏi gặn, Lộc liền thưa:

— Vâng, có thể, bầm mẹ con khỏe lắm.

Bà ánh cũng thừa đoán được cái khỏe của con, nhưng vờ hỏi:

— Truyền, gì thế con?

— Bầm mẹ, mẹ có tha tội cho con thì con mới dám thưa.

— Con cứ nói.

Lộc cúi đầu nhìn xuống đất se-se thưa:

— Cô Mai...

Lộc bỗng ngừng bất không dám nói. dirt câu Bà ánh hỏi :

— Con Mai, có phải cái con bé nhà quê nó rủ-rê, nó quyến-rũ con chàng?

Lộc mím cười :

— Bầm mẹ, có con quyến-rũ người ta thì có.

— Ủ, thế sao?

— Bầm mẹ, bảy giờ cô ấy vẫn ở với con, cô ấy đã...

Bà ánh bỗng đứng phắt dậy trỏ tay vào mặt con, mắng:

— Thế thì mà giỏi-thật đấy... May giối tao, mà đánh lừa tao, — mà

Tranh của Đỗ-Đông-Sơn

di thuê nhà riêng để ở với nó. May còn coi tao ra gì nữa, thằng kia?

Lộc không trả lời. Bà ánh lại nói:

— Giời ôi! Đẹp mặt! Ông-tham con quan án mà làm những việc khốn nạn như thế. Nếu bên quan tuần mà biết truyện này thì mà bão sao? thì tao còn mặt mũi nào, hổ thang kia?

Thấy Lộc vẫn đứng yên, bà ánh càng tức giận, quát to:

— Muốn sống ngày mai phải về đây ở cùng với tao. Không biết tao điên hay sao mà lai dě cho mà y đi ở riêng như thế. Còn con bé thì tao sẽ trinh sờ cẩm bắt bỏ vào nhà thô.

Lộc hai má đỏ bừng, cặp mắt sáng quắc:

— Bầm mẹ, người ấy đã là vợ con.

Bà ánh đậm giọng, gầm hét:

— Vợ mà! Ai hỏi nó cho mà?

— Con hỏi. Iấy.

— À, thằng này giỏi thật, vượt quyền cha mẹ. Không còn biết ngũ luân, ngũ thường là gì nữa! Phải rồi! cậu vẫn-minh! Cậu tự-do kết hôn. Nhưng cậu phải biết dù thế nào cũng phải xin phép tôi đã chứ.

— Bầm mẹ, con đã xin phép mẹ nhưng mẹ không bằng lòng.

— Vậy tôi không bằng lòng thí cậu cứ lấy, có phải không?

Lộc lại gần mẹ dịu-dàng thưa rằng:

— Bầm mẹ, con thiết tưởng lấy vợ là một sự quan-trọng trong một đời, phải tự chọn lấy người ý hợp-tâm đầu thì gia-dinh ngày sau mới được vui-vẻ, thuận-hòa. Chứ xưa nay cha mẹ hỏi vợ cho con thì chỉ kén những chỗ mâu-đăng hộ-dối...

Bà ánh cười gằn:

— Thế thì xưa nay các gia-dinh dẽ không hòa-thuận, vui-vẻ cả đấy! Bây giờ chúng mà đi học chữ tây mới biết kén vợ, còn các cụ thì lấy liều lấy lịnh chăng?

— Bầm mẹ không phải thế. Các cụ cũng có kén chọn nhưng chỉ chọn những chỗ ngang hàng mà thôi. Thí-dụ: con quan thì phải lấy con quan. Còn như mẹ nói gia-dinh các cụ cũng vui-vẻ, êm-thắm, nhưng cái đó chỉ nhờ ở sự bắt buộc mà có, chỉ nhờ ở lễ-nghi mà có, chứ không phải vì tình-tình của vợ chồng hợp nhau. Theo lễ-nghi thì vợ phải phục tòng, chồng bảo sao nghe vậy, đâu bị áp-chế cũng không dám hé môi. Như thế thì làm gì mà không êm-thắm.

Bà ánh cười khinh bỉ:

— Thì hãy được thế: Chả hon bà con đĩ nào cũng rước về tôn-lện tẩm-vợ-hay-cô? Những thôi, tôi không cần nói nhiều lời, cậu còn muốn trông thấy mặt tôi nữa thì phải lập-tức tổng-cô con đĩ ấy đi rồi về đây ở với tôi.

Lộc cất giọng run-run sê đáp:

— Bầm mẹ, thực con không thể nào tuân theo ý mẹ được, dẫu mẹ giết, con cũng xin cam chịu, vì người ta đã có chửa với con.

Bà ánh uất lén, ngồi im ngâm nghĩ. Nhưng bà nghe giọng quả quyết của Lộc thì biết rằng khó lòng mà đem oai quyền ra thí-thố được, liền soay ngay chiến lược: là gieo sự ngờ-vực vào lòng đa nghi của con.

— Con nói cũng phải. Nhưng con đã chắc chắn rằng nó có chửa với con?

Lộc cười:

CUỘC THI MEN RƯỢU

Nâu rượu nam phải có thứ men toàn những vị thuốc bồ-ich cho người uống

Vậy ai có các thứ men tốt thì đem lại thí-nghiệm ở lò nâu Bắc-ky Nam-Tưu Công-Ty tại Văn-diễn. Nếu được như ý thì Công-Ty sẽ dùng. Ai muốn hỏi gì về việc ấy xin lại Hội-sở, 34 Quai Clémenceau (Hàng Nâu) — HANOI

— Bầm mẹ, con không biết hì còn ai biết?

Bà án nghe con nói, cười ngắt-nghéo:

— Rồi con sẽ rõ, rồi con sẽ rõ. Con phải biết mẹ còn là gì. Dễ thường con trưởng mẹ không biết gì hết dấy hẳn? Giấu sao được mẹ. Mẹ còn biết nhiều truyện bí-mật nứa kia. Chẳng hạn trong khi con đi làm thì ở nhà con, ở cái nhà mà con cho là một tổ uyên-ương, đã sảy ra những truyện gì... Vì thế, nên mẹ đê mặc con, mẹ chắc thế nào rồi con cũng xét ra được cái lòng bất trắc của con dì. Ai ngờ... đâu con ngốc đến thế... Nhưng thôi! Rồi con sẽ rõ...

Lộc cúi đầu ngẫm nghĩ, lo sợ vẫn-vợ. Bà án lại nói:

— Nhưng giá lấy làm nàng hầu thì cũng được.

Lộc vẫn suy nghĩ. Cái tính đa nghi của Lộc mà bà án muốn lợi dụng, ngò dâu lại có hại cho mưu-cơ của bà. Lộc đoán chắc rằng mẹ dùng sự lý gián đối với mình, liền thưa rằng:

— Bầm mẹ, nếu lấy làm nàng hầu được, thì lấy làm vợ cũng được. Hay là thế này thi con không trái lệnh mẹ nứa: là mẹ cho phép con chỉ lấy nàng hầu chứ không lấy vợ.

Bà án đáp girtong quát mắng:

— Thế mà bảo tao nói lại làm sao với bên quan tuần, hỏi thằng kia?

— Bầm mẹ, cứ nói con không bằng lòng.

— Mày nói dẽ nhỉ. Chỗ người lớn với nhau mà mày bảo lật-lọng thế được à? Họa chặng có đồ bậy bạ như chúng mày chẳng biết trọng lời hứa. Mày phải biết, ngày xưa hai người trong-tại với nhau ngay từ khi có mang mà về sau cũng còn phải giữ lời ước hẹn nứa là!... Thôi mỗi cái thế này này, nếu anh muốn lấy con bé ấy làm lẽ thi tôi cũng cho phép anh, làm gai lấy năm lấy bảy măc ý, nhưng anh phải nghe lời tôi: đến tháng tám này tôi cưới con quan tuần cho anh đấy!... Đấy tùy anh, nghĩ sao thi nghĩ. Muốn tử-tế thì được tử-tế.

Lộc chiều ý mẹ, xin vâng lời, rồi cáo từ ra về, trong bụng nghĩ thầm rằng mẹ đã nhượng bộ dời chút. Chàng lâm-bẩm:

— Dần-dà rồi cũng xong.

Bà hôm sau vào ngày chủ-nhật, trong khi Lộc và Mai đương ngồi nói chuyện ở sân, có một thằng bé con thập-thò ở ngoài cổng như muốn hỏi ai mà không dám vào. Lộc thoáng trông thấy, cho thằng xe ra xem thi thằng bé con đi lảng.

Một lúc sau nó lại trở lại ghé mắt dòm vào trong nhà. Lộc lấy làm ngò-vực, chạy vội ra nắm lấy tay hỏi:

— Mày định đến đây ăn cắp à?

Thằng bé con làm bộ luống cuống, giấu một bức thư vào túi áo:

— Bầm thầy không, con có ăn cắp đâu.

Lộc trợn mắt, nhìn sòng-sọc, gắt:

— Mày giấu cái gì vào túi vây?

— Bầm không.

Lộc giơ tay giật lấy xem thi đó là một cái phong-bì màu xanh có dề hai chữ:

Cô Mai

Lộc mặt tái mé, tay run-run, áp-úng:

— Thư này... đưa cho... gửi cho... cô Mai.

Thằng bé con sợ hãi:

— Bầm không,... con không biết.

— Nhưng gửi đến nhà này phải không?

Thằng bé không trả lời. Lộc lại hỏi:

— Ai bảo mày?... Thư của ai?

— Bầm con không biết.

Lộc toan giơ tay tát, song lại giữ lại ngay, ôn-tôn, dịu-dàng nói:

— Thôi được! Em cứ về nhé. Nói với người đưa thư rằng đã đưa tận tay cô ấy nhé.

Lộc chờ cho thằng bé con đi xa, cầm bức thư soi lên xem, ghé vào mũi ngửi (hấy sức nức mùi nước hoa). Chàng toan xé ra xem, lại thôi,

— Không, anh có làm sao đâu?

— Sao mặt mình tái mét đi thế?

Lộc chống-ché:

— Anh hơi đau bụng nhưng không hề gì.

— Em lấy dầu dề anh xoa nhẹ?

— Thôi!... Anh khỏi rồi.

Rồi hai người lại vào ngồi chỗ cũ, vò-vẫn ngắm hồ. Mai đột nhiên hỏi:

— Thằng bé con nó hỏi gì mình thế?

Lộc không nghe rõ, lắng-lắng ngẫm-nghĩ, cặp mắt lờ-dờ như dương cõi tưởng tượng một sự gì. Mai lại hỏi:

— Minh nghĩ gì vậy?

Lộc thong thả quay lại, song không trả lời câu hỏi, se-se bảo Mai:

— Chắc mình cần tiền lăm phái không?

Mai cười:

— Em thiếu thứ gì anh sắm cho thứ ấy, còn tiền học của em Huy thì anh giả cho rồi. Em cần cần tiền làm gì?

— Thế à?



DS

Mai cười khanh-khách cố làm cho Lộc vui lòng:

— Họa chặng dăm tháng nứa em mới cần đến tiền.

Lộc ngừng phắt đầu lên hỏi:

— Em cần tiền?... Em cần tiền làm gì?

Mai bén-lén sê nói:

— Đề sắm-sửa cho con.

Lộc sờ hãi, nghĩ thầm: « Hay nó có chửa với thằng kia, với thằng NG. Y nào đó, nên xin sẵn tiền để dành. Biết đâu? Phải, biết đâu nó lại không muốn dùng tiền của ta vào việc đó!

— Minh sao vậy?

Lộc giật mình cười gắt:

— Không!

— Em chắc mình đương lo nghĩ điều gì.

Lộc không trả lời, cúi xuống cầm viên gạch vạch di vạch lại xuống đất hai chữ Ng. Y. Mai tò-mò nhìn theo rồi cười. Lộc ngừng đầu hỏi:

— Sao em lại cười?

— Vì em biết anh yêu em.

— Sao em biết?

— Anh đương viết tắt chữ Người Yêu xuống đất đầy chữ gì!

— Ng. Y là người yêu à?

— Anh lại cùn vờ. Ng. Y không là người yêu là người gì?

Lộc ngồi lắng-lặng ngẫm-nghĩ... Chàng cõi tim ra hai chữ tên bắt đầu bằng Ng. và Y. Rồi lâm-bầm :

— Nguyễn... nguyên...

Mai nói tiếp :

— Nguyễn-Yên à?

Lộc sững-sốt hỏi:

— Em quen Nguyễn-Yên?

— Nào em biết Nguyễn-Yên là ai? Em thấy anh chắp thì em cũng chắp hộ.

Lộc càng nghĩ-ngờ, nghĩ thầm: « Chẳng lẽ nó lại tinh-quái, giối-giá đến thế được!... Nhưng còn cái số tiền ấy?... Ta không ngờ sao được?» Chàng nghĩ thế rồi dăm-dăm nhìn vào mặt Mai hỏi:

— Em có quen một người nào tên là thế không?

Mai ngo-ngác:

— Tên là thế nào?

— Tên có chữ Ng. và Y.

Mai ngẫm-nghĩ:

— Không... Họa chặng có ông Lý Nghị ở làng... Nhưng chắc không phải... Sao anh lại hỏi em thế?

— Không! thôi được!

Mai lấy làm lo, đoán chắc đã xẩy ra sự gì đây.

Lúc bấy giờ Huy đi chơi về, tuii cười lại bắt tay Lộc, nói :

— Ở vườn Bách-thú hôm nay có nhiều truyện hay quá.

Lộc giật mình, nghĩ tới sự gấp-gỡ hẹn-hò trong thư. Chàng lạnh-lùng mỉm cười hỏi :

— Chắc lại truyện trai gái chứ gì?

— Chính thế.

Lộc đưa mắt nhìn Mai, không thấy nàng đổi sắc mặt, lại hỏi luôn :

— Hay mai chúng ta đi chơi Bách-thú đi?

Mai vui mừng, vỗ tay :

— Phải đấy!

Lộc hỏi :

— Em chưa xem Bách-thú lần nào à?

— Chứa. Rõ em quê-mùa quá. Ở Hanoi hơn một năm giờ mà không biết vườn Bách-thú... Hay vì trước mắt ta luôn-luôn có cảnh hồ rồi, nên ta không thích một cảnh nào khác nứa.

Lộc dăm-dăm nhìn Mai để rò rỉ, song vẫn không thấy diện-mạo nàng lộ ra vẻ gì gọi được là khả-nghi.

— Vậy chiều mai, năm giờ nhé... Anh xin về sớm một chút cho kịp.

Mai cười :

— Thì anh cứ để hết giờ về cũng được chứ gì. Cần gì phải năm giờ!

Lộc vội hỏi :

— Em sợ cái giờ ấy hay sao?

— Rõ anh hỏi lần-thần. Sao em lại sợ?

Huy cười :

— Thôi, truyện phiếm mãi. Ta đi ăn cơm thôi.

(Còn nứa)

KHÁI-HƯNG

PHARMACIE MODERNE VU-DO-THIN

PHARMACIEN DE 1^e CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
BÁN THUỐC TÂY THƯỢNG HẢO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHẶNG

TÉLÉPHONE N° 495

25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI

Những việc chính cần biết trong tuần lê

TIN TRONG NƯỚC

Hai quan đại-thần Tôn-thất-Hán và Nguyễn-hữu-Bài được tặng chức cố-vấn. Những khi có lẽ gì trong triều hay trong nội mà hai vị được triệu mời thì được đứng ngồi trên hết thấy các đại-thần khác trong triều.

Các sinh-viên tốt-nghiệp trường thuộc có thể mở phòng chữa bệnh riêng. Những y-sĩ bản-xứ tốt-nghiệp tại trường thuộc Đông-dương đã đúng 25 tuổi, phải đề nghị giả hạn hay thôi không làm việc nhà nước, có thể mở phòng khám bệnh riêng trong khắp Đông-dương và Quảng-châu-loan (nghị-định ngày 27-4-33).

900 lính khố-đồ sang Thượng-hải và Thiên-tân.

Hôm 12-5, tàu Paul Doumer đã trở 900 lính khố-đồ sang Thượng-hải và Thiên-tân.

Ông Trần-văn-Thông được gia hầm Thái-tử thiếu-bảo.

Ông Trần-văn-Thông (người Nam-Kỳ) tổng đốc Nam-dịnh, mới được gia hầm Thái-tử thiếu-bảo — tức là bằng chức quan Tông-đốc Hà-dông Hoàng-trọng-Phu.

Vụ Trostkytes đã kết liễu.

Saigon — 21 người có chén trong đảng Trostkytes bị xử tại tòa tiều-hình Saigon thì 15 người bị án, từ 6 tháng đến 5 năm và biệt xứ từ 10 năm đến 20 năm.

Thi lấy bằng opérateur vò-tuyến-diện.

Đến 3, 4, 5 và 6-7-33, tại Hanoi và Saigon sẽ có kỳ thi lấy bằng opérateur vò-tuyến-diện hàng nhì.

Thí-sinh phải ít là 17 tuổi. Hạn nộp đơn đến 13-6 là hết. Ông Hanoi đơn gửi đến ông kỹ-su chánh khu vò-tuyến-diện phía bắc — ở Saigon, gửi đến ông kỹ-su vò-tuyến-diện phía nam.

4.000 đồng để đưa phu về nguyên-quán.

Muốn cho dân lao động khỏi phải vu-vơ, quan Toàn-quyền vừa trích ra 4.000 đồng để quan Thống-sứ Bắc-kỳ dùng vào việc đưa về nguyên-quán các phu ngoài Bắc làm ở đồn-diền trong Nam-kỳ hoặc ở các thuộc-dịa Pháp ở Thái-binh-dương.

Vụ xử 121 người hội kín tại Saigon đã kết liễu.

Tử hình: 8 người, khô-sai chung-thân: 10 người, 5 năm đến 20 năm khô-sai 77 người, án đầy 10 người, tráng án 10 người.

Dương-hạc-Hính và Ngô-gia-Tự bị đầy chung thân.

Ngô-đức-Trì bị 15 năm khô-sai.

Nhà máy gạo của Đinh-Bưởi bị bán đấu giá.

Nhà máy gạo của Đinh-Bưởi ở phố hàng Khoai đang giá bốn vạn đồng, nay chỉ bán có bốn nghìn rưỡi, do nhà tu-bản Trần-viết-Soạn mua được.

Hội-dồng bảo-hộ đã họp hôm 9-5 và xé nhiều việc quan-hệ: bắc cầu qua sông Lạch-tray (Haiphong), định giới-hạn tỉnh lỵ Phủ-lý, đơn xin đổi tên thuộc hòn về của mình, v.v.

Cấm không được rao hàng ngoài phố từ 12 giờ trưa đến 2 giờ chiều, đó là lệnh mới của quan Đốc-lý về việc bán hàng rong trong thành-phố Hanoi.

Quan Thống-sứ Robin về hưu-trí, (chỉ-dụ ngày 3-5-33). Ngài được thăng hàm Toàn-quyền thuộc-địa.

Xin dùng người Pháp, Nam thay vào người ngoại-quốc trong các xưởng công, tư và hạn chế dùng người ngoại-quốc.

Bó là điều thỉnh-cầu của Hội-dồng Thương-mại, ý muốn giảm số thất-nghiệp trong nước vì xét trong các xưởng, người ngoại-quốc vẫn được dùng rất nhiều.

Một chính-trị phạm giả gái trốn hơn hai năm lại bị bắt vì về thăm nhà bị lý-trưởng ở làng đó bắt, kéo tuần đến vây bắt. Đó là Ngô-trọng-Tư, quán làng Cồ-am, huyện Vĩnh-bảo (Hải-dương), một người rất quan trọng can về việc giết ông huyện trưởng Hoằng-gia-Mô mà sở mật-thám lùng mãi chưa bắt được.

Hoàng-thượng đã hạ chỉ cho dùng tiền trinh mới (chỉ-dụ ngày 5-5-33).

Số đồng lá mua bên Pháp đã đến Haiphong. Một phần số đồng ấy đã giao cho trưởng kỹ-nghệ thực-hành Haiphong để đúc tiền trinh mới, một xu sáu đồng, lấy niên-hiệu Bảo-Đại. Sẽ khởi công tháng Juin sau. Số tiền trinh đúc được là 100 triệu đồng, mà mỗi tháng đúc được 10 triệu.

Đúc xong 10 triệu sẽ cho tiêu dùng ngay trong ba tỉnh lớn Bắc-kỳ để thử xem cách tiêu dùng của dân ra làm sao.

TIN TRUNG-HOA

Về vấn-dề phi-chiến.

Luân-dôn — Trước khi ông Mac Donald sang dự hội-nghị kinh-tế bên Mỹ, một ông nghị thuộc đảng lao-dộng có yêu-cầu nên cùng quan Thống-lĩnh Mỹ Roosevelt nghiên-cứu thực-hành việc để chế hàng-hóa Nhật. Ông nói nếu thế giới không qua-quyet đánh Nhật thì vấn-dề phi-chiến không bao giờ thực-hành được.

Quân Nhật đã tiến vào biên cảnh Nga.

Đông-kinh 8-5. — Gần đây quân Nhật đã kéo đến miền phụ cận Tuy-phần, áp bức vào biên cảnh Nga. Nga tỏ ý bất mãn về việc này lắm, và yêu-cầu chính-phủ Nhật đừng-trị những người chịu trách-nhiệm về việc tiến quân này.

Mỹ cho đến giữ Tân-hoàng-dảo chặng?

Thượng-hải 9-5. — Theo tin Nhật thì hạm đội Mỹ trên mặt Thái-binh-dương định dùng phương-pháp giữ-gìn. Để cho một đội quân lớn đến đóng khắp các mặt Thanh-dảo và Tân-hoàng-dảo, lại định tổ-chức thành một công-ty hàng không của Tàu và Mỹ.

Quân Nhật lại kéo vào Loan-dông.

Bắc-binh 9-5. — Quân Nhật vừa kéo ra khỏi Loan-dông được mấy ngày thì nay họ lại rực-rịch kéo vào Loan-dông quấy rối một phen nữa.

Sẽ lấy Sát-cáp-nhì trong một thời hạn rất ngắn.

Bắc-binh 9-5. — Quân Nhật dù-bị đem bốn sư đoàn đến đánh tỉnh Sát-cáp-nhì — thuộc quyền cai-trị của Tống-triết-Nguyên — và định trong một thời kỳ rất ngắn phải hạ được tỉnh này.

Hồ-hán-Dân định phản Nam-kinh chặng?

Ở Bắc-binh vừa bắt được một thủ-hạ của Hồ-hán-Dân đi cõi-dộng ngầm quân lính quay lại phản-đối Nam-kinh. Người này được Hồ cấp cho mỗi tháng 1.800 định mở một tờ báo ở Thiên-tân và một tờ báo ở Bắc-binh, vẫn mặt giao với Lý-tế-Thâm, tướng Mân-châu.

Lấy lại được Nhiệt-hà.

Bắc-binh — Đội quân cứu-quốc do Hoàng-thu-Trung chỉ huy, sau một trận kịch-liệt trong năm đêm ngày ròng-rã đã lấy lại được Nhiệt-hà.

Máy bay của Nhật bị bắt bay ở ga Bắc-binh.

Bắc-binh — Các máy bay của Nhật mà quân Tàu chiếm được ở Loan-dông vừa rồi đã bay cả ở cửa ga Bắc-binh. Công-chúng đến xem đông như kiến. Các quan vỗ ở sứ-quán ngoại-quốc và lạ nhất là mấy viên quan vỗ Nhật cũng đến xem.

Đã lấy lại được Hồi-phong-khẩu và nhiều đất mìn.

Bắc-binh 8-5. — Quân Nhật ở Hoa-bắc luôn mây mờ này bị quân Tàu đánh rất lắm, tan vỡ hết. Quân Tàu đã lấy lại được các miền Thiên-an, Lu-long, Xương-lệ và các cửa ải Lãnh-khẩu và Hồi-phong-khẩu cùng các miền phía tây Nhiệt-hà.

TIN NHẬT

Nhật tỏ ý thân-thiện với Xiêm.

Đông-kinh. — Nhật hết sức thân-thiện với Xiêm, thứ nhất là sau khi đại-biểu Xiêm không dự kỳ hội-nghị tuyênu-bố tội-trạng của Nhật tại hội vạn-quốc.

Viên tổng-trưởng bộ hỏa-xa Nhật đã mời viên tổng-trưởng bộ hỏa-xa Xiêm sang thăm những công-cuộc kiến-thiết các đường xe-lửa của Nhật.

TIN PHÁP

Báo « Journal » bị cấm ở Đức.

Paris — Vì báo « Journal » đăng một bức tranh khôi-hài về ông Hitler bảm mặt người Do-thái, nên báo ấy bị cấm, không cho lưu-hành ở Đức. Tất cả các báo Pháp đều phản đối việc này.

TIN ÁN-ĐỘ

Gandhi đã được tha bổng.

Bombay 8-5. — Trước chính-phủ Anh muốn tha ông Gandhi nhưng bắt buộc phải theo đám ba khoản, ông không chịu nên vẫn phải giam.

Cách đây vài hôm, ông Gandhi lại tuyên-bố tuyệt-thực mà không yêu-cầu gì.

Nay chính-phủ Anh vừa ra lệnh tha bổng ông Gandhi.

Chính-phủ Anh không chịu nhượng bộ.

Sau khi ông Gandhi được tha, chính-phủ có loan báo việc tha bổng ông không bắt buộc chính-phủ thay đổi chính-sách đối với chính-trị phạm hay tất cả các phạm-nhân có dính-dáng vào việc cõi-dộng bắt hợp-tac.

Giới-thiệu sách mới.

Bản-báo nhận được quyền Nữ-lưu giáo-duc của ông Lưu-văn-Ngôn gửi tặng. Vậy xin vui lòng giới-thiệu với độc-giả.

Sách dày 82 trang, giá 0\$25.

T.X. 57

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.

Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời Chắc bền giá cảng được hồi...

Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng như xe « Verneuil » vì sau khi số ấy tan bẩn hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bẩn hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lái xem qua sẽ rõ.

Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp.

Có 28 mẫu vải dùng để lợp mui đóng tựa và cát housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận lợp mui và cát housse xe ô-tô.

Bóng và chũa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa, và xe bò.

An - Thái

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp, Hanoi tức là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngu

GIẢI THƯỞNG 50.000 quan



Vì dùng kem và phấn Velonty de Dixor mà cô Laura Wild mới đây đã được hội đồng « Daily Sketch » tăng 50,000 quan, vì ai cũng công-nhận cô là bậc hoa-khôi đệ-nhất hiện thời ở Anh.

VỀ ẢNH TRUYỀN THẦN BẰNG THAN HAY MỤC TÀU THẬT GIỐNG, THẬT KHÉO, KHÔNG PHAI MẪU

ảnh 50 x 60 2\$90

Ở xa xin gửi ảnh về cho TRƯỜNG-TRỌNG-BÌNH
Office Indochnois du Travail — 81, Route Mandarine, Hanoi

Có nhận gửi hình đi các nơi theo lối linh hồn giao ngan.

Voi-trắng kén vợ lẽ tân-thời nhưng phải có bệnh hôi-nách để làm quảng-cáo cho thuốc.

Hội-Nách giá một lọ 0\$20, cửa hiệu

PHÚ-BỨC DƯỢC-PHÒNG
205 Phố Khách, Nam-Định

Cần người làm Đại-lý các nơi. Bản hiệu bán đủ các thứ thuốc nam, thuốc bắc, thuốc sống, thuốc bào-chế, xứng-huon, quy-bản, các thứ sâm Hoa-kỳ, dương-sâm, cao Ban-long, cao Quy-bản rất tốt.

VĂN VUI

TINH HÀ LA GY?

Vân-Lang nhìn hết vợ đến con, dưới ngọn đèn dầu tỏa một làn ánh sáng lờ-mờ mầu vàng nhạt. Nhưng trên mây bộ mặt mà chàng hôm nào cũng nhìn thấy, chàng chẳng thấy một chút gì là tinh-cảm. Chàng tự thấy hết cả hứng-thú.

Bỗng chàng chợt nhớ tới Dung-Lan, một cô con gái có chồng mà chàng đã « phất » được bùa nô. Hình-ảnh người yêu cứ phảng-phất trước mắt, làm Vân-Lang không nuốt trôi bát cơm. Chàng cố ăn cho xong bùa. Năm phút sau, chàng đã ngồi trong bàn giấy, trước mặt một tờ giấy viết thư thật đẹp.

Chàng cầm bút, nghĩ-nghợi chán chê, miệng lầm-bầm:

« Hừ ! Minh biết viết những gì bây giờ ? »

Bóp trán, chàng bắt đầu hạ bút :

— Em Lan yêu quý của anh ơi !

— « Chà ! Nghe cái đầu này cũng đã kêu lầm rồi ! »

Rồi chàng tiếp :

— Em ơi, anh nhớ em quá đi mất. Trong lúc anh đang viết thư cho em, thì, ngoài cửa sổ, ngọn sóng bể nhấp nhô dưới ánh trăng xuông như xúc động ..

— « Phải ! Viết thế này thì nàng mới cảm chüz. Minh cũng là tay văn-sĩ kia mà ! »

Chàng lại viết :

.. như xúc động trái tim anh. Giữa cảnh-vật đẹp-de kia chỉ thiếu có một em mà mắt cả vẻ thơ. Đêm khuya một mình hối-hả, kia phía xa-thép-thoáng ngon buồm như tăng mối cảm, như gợi con buồn cho anh. Từ sáng đến giờ, anh không ăn cơm...

Chàng lại cắm-cùi :

— Em Lan ơi, anh nhớ em lầm ! Trả lời cho anh nhé.

Chúc em đẹp thêm và mạnh khỏe.

Yêu em,
Vân-Lang

Chàng ngồi phò một lát, mân-mẽ tờ giấy rồi vội cho vào phong-bì.

— Cậu, chiều hôm nay thứ bảy, ta đi cinéma nhé ! Phim hôm nay chừng hay lầm !

Dung-Lan uốn-éo trước mặt chồng có vẻ lảng-lo.

Chồng, một ông ký sở tư, người cục-kịch, hiền-lành. Mấy nếp răn trên trán như tó hết cái nghị-lực

của ông đã phấn đấu để kiếm tiền cho bà vợ tiêu dùng xa-xỉ.

— Cậu bảo nó đánh xe, ta hãy đi ăn ô-ten dã, rồi sẽ đi cinéma sau.

Dưới cập kính trắng, chồng sẽ để tóm nụ cười :

— Thì tùy mợ đấy !

Bác phắc-to vừa đưa thơ.

Cầm chiếc phong-bì xanh, ngoài chữ viết nắn-nót, Dung-Lan nhận được ngay chữ Vân-Lang.

Một lúc sau, trong buồng riêng, nàng xem thư rồi lầm-bầm :

« Hừ ! Lão này viết cũng khá đấy !

Vân nghe kêu tợn ! »

Lật thơ, rồi xem ngày, tháng, nàng túm-tím cười :

« Mới gửi hôm 17, hôm nay 20, chóng nỗi ! »

Trước bàn giấy, Dung-Lan lúi-huí viết thư cho Vân-Lang :

Anh Vân-Lang yêu quý,

Nhận được thư anh, em vội phục đáp, kéo anh mong đợi. Em mấy hôm nay hơi yếu, nhưng vẫn nhớ anh lầm ! Trời ơi ! ước gì em có cánh mà bay tới nơi anh ở, để đòi ta cùng được tự-tình. Trái tim em, — muốn cùng anh hòa theo một nhịp, — mà cả người em, em cũng xin hiến cả cho cậu.

Yêu anh lầm,

Dung-Lan,

Lấy một tờ giấy khác, nàng lại quay vào đầu đề khác :

Cậu Thanh-Giang yêu quý,

Em nhận được thư của cậu rồi. Em mừng quá, cậu à ! Em nhớ cậu lầm ! Ước gì em có cánh mà bay tới nơi cậu ở, để đòi ta cùng được tự-tình. Trái tim em, — muốn cùng ai hòa theo một nhịp, — mà cả người em, em cũng xin hiến cả cho cậu.

Yêu cậu,

Dung-Lan.

Một giờ sau, hai tấm thơ đựng mỗi chiếc một mảnh hồn của Dung-Lan đã nằm trong cái hộp đựng thơ.

Rồi cõi tàu hét vang, anh bẻ ghi hấp-tấp, người xếp ga huýt cõi, ông ký giấy thép rộn-rít, người đưa thơ vội-vàng, phát đi chỗ này một mảnh, chỗ kia một phần của trái tim Dung-Lan.

Tấm lòng yêu của nàng muôn bay di các ngả...

May sao lại có nhà giày thép.

VŨ-DỊNH-THẢO

Một sức mạnh của nước Nhật

Báo-giới Nhật-bản là một sức mạnh của nước Nhật-bản.

Các tay phóng viên của các nhà báo Nhật có dưới quyền mình từng đội do thám, việc gì rắc rối đến đâu cũng điều tra ra manh mối. Phần nhiều những tờ báo nhón là cơ quan độc-lập, không có liên-can đến chính đảng nào. Một tờ báo mà muốn cỗ-dộng cho một chính đảng thì dấu sao cũng thất bại, khó lòng mà sống được.

Ta cứ việc mở một tờ báo như tờ Tokio Asahi, tờ Osaka Asahi, tờ Tokio Nichi Nichi, tờ Osaka Mainichi hay một vài tờ báo khác viết bằng tiếng Anh-lê là ta có thể biết đại-khai được tình hình thế giới và biết một cách rõ-ràng về tình-hình nước Nhật. Ta có thể nói được rằng những mục thông tin tức của những tờ báo Nhật là những mục đặc-sắc vào bậc nhất thế-giới. Lẽ tất nhiên là các báo đó chịu ảnh hưởng Mỹ một cách rõ rệt song những bài nói về các vấn đề riêng trong nước như vấn đề xã-hội, kinh-tế hay văn-hóa cũng rất có giá-trị. Vì vậy nên báo-giới rất có ảnh hưởng đến cuộc đời một người Nhật.

Một người Nhật ngày nay không thể nào không xem nhật-báo được nữa. Sở dĩ họ đọc báo không phải vì họ có cái tính thích đọc tự-nhiên đâu, mà hính vì lẽ các báo có giá-trị và biết cách lưu luyến người đọc.

Một vài on số sau đây đủ tỏ rõ cái vẻ to-tát của các báo Nhật. Tòa báo Asaki trông có vẻ đồ sộ như một cái lâu đài. Không kê nhân viên trong tòa soạn, người làm công trong nhà báo có-tới 3,800 người. Nhà in có-tới 36 cái máy in Rotative tối tân kiểu Đức.

Tòa soạn có không biết bao nhiêu là ô-tô, 20 chiếc tàu bay, 500 con chim bồ câu đưa thư, hai cái máy chuyền ảnh đi xa bằng điện (appareil phototélégraphique), lại có đường giày thép riêng của nhà báo từ Tokio đến Osaka, ngoài ra lại có nhiều viện sách, nhiều bảo-tàng chứa các báo hoàn-cầu, đến cả các báo ở châu-Âu thật ít người biết mà ở bảo-tàng ấy cũng có.

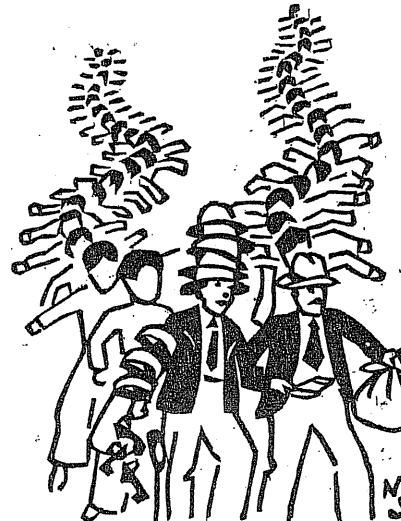
Tòa soạn ấy ngoài ra lại xuất-bản các tuần-báo về phụ-nữ, nhi-đồng, thể-thao, kịch-trường, về văn-chương và xuất-bản các sách niêm-lịch.

Ở Á-châu, ở Mỹ, ở Anh, ở Pháp, ở Đức, ở Nga, đâu đâu cũng có phóng viên của nhà báo. Mỗi năm nhà báo phát tưng-triệu yến để thuởng cho các nhà bác-học, các nhà mỹ-thuật và các nhà võ-sĩ, lại có tö chức các cuộc diễn-kịch và diễn-thuyết.

Thế mà ở nước Nhật không phải chỉ có một nhà báo như nhà báo Asaki. Còn nhiều nhà khác nữa, và cách tö chức cũng đại khái to-tát như thế cả.

Lược dịch của POSPISIL
(Trích ở báo Lu)

VỀ TRUYỆN BÀY NGÀY



Bắt bạc

— Họ chơi rồng-rắn

— Không. Hai sáu con bạc béo đầy.

Hội nghị tài binh

« Muốn hoà-bình phải có chiến tranh » Thái-Binh-Dương nhuộm máu sóm ngày nào, thì ta sẽ thấy hoà-bình sóm ngày ấy !

TÙ-NGỌC-LIÊN ĐỒ

(78) Bảy lát phố Hàng Gai,
Chữa lậu thật rất tài;
Trăm người không sai một,
Thầy thuốc đỡ biết ai ?

Giả nhời

Có phải TÙ-NGỌC-LIÊN,
Chữa lậu thực như tiên;
Trăm người không sai một,
Bệnh nặng cũng khỏi liền.

Khen

Khen rằng mẫn tiệp lại đa năng,
Vừa hỏi bưởng mồm đã nói phẳng;
Hà-nội hàng Gai nhà bảy lát,
Chuyên môn chữa lậu chả ai bằng.

Trong lúc mùa hè trừ sự nóng nực còn gì

khô hơn là nhiều muỗi mau đốt

HƯƠNG TRÙ MUOI

CỦA NHÀ THUỐC

ĐẠI-QUANG

Giày nói 805

47, Phố Hàng Đường — Hanoi

Nếu muốn

được

giày ta, giày tây,
giày KIM-THỜI đủ các
kiểu, vừa bền, vừa đẹp
lại vừa rẻ ! .. xin mời
đến hiệu TOÀN-THÀNH
chủ-nhân là M. PHẠM-
VĂN-SƯU ở số 37,
Route Mandarine Hanoi.

Trong thời-kỳ kinh-tế
khủng-hoảng, lại được
hiệu TOÀN-THÀNH đóng
giày một cách đặc-biệt
như thế trưởng các quý-
khách không nên bỏ
qua dịp tốt thì phải...

NHÀ THÍ-NGHIỆM

BỆNH LÂU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiệu thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phong riêng để thí-nghiệm bệnh Lâu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lâu mới phải (état aigu) bắt cứ mủ máu, buốt, tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá 0p50 Lâu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cùng là vẫn-vẫn, lúc đi tiểu thấy nóng, từ chì mồi-mệt, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt-trùng giá mỗi ve 0p60 và 1 hộp to bồ ngũ-tạng trú-lâm 2p, hộp nhỏ 1p, là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ già lại tiền. Còn bệnh giang-mai thi bắt cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lâu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì đánh theo timbre 0p5 giá lời ngay. Ông xá mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách linh-hoa giao-ngân (C.R.). Thư và mandat xin, đề :

M. Lê-huy-Phách

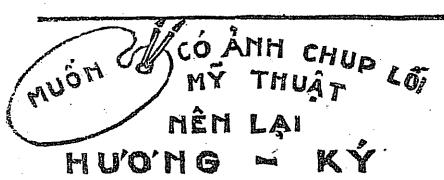
12, Route Sinh-tử; Hanoi — Tonkin



Giảm giá

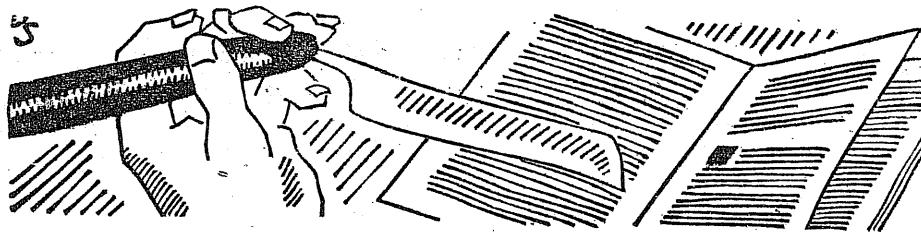
Vì kinh-tế khung-hoảng, vĩ quan-lại bị giảm lương, nên các nhà buôn đều phải giảm giá. Về sách Hán-Việt tù-diễn (đã ra trọn bộ hai quyển), chúng tôi định bắt đầu từ nay giảm giá như sau này:

Hàng thường 6p00 một bộ
Hàng đóng bìa vải 7p00 một bộ
Mua buôn trả hoa-hồng 20 phần 100.
Xin điều kiện bán buôn
Quan-hải thư-diễn 27, Rue Gia Long, Huế

Phàm người Việt-Nam
ai muốn cũng được

- 1 — Giải võ Tàu (môn Thiếu-Lâm).
- 2 — Làm một ông lang trù-danh.
- 3 — Trò ném nhà công-nghệ Đai-tư-bản.
- 4 — Pháp-thuật cao-cường như Tiên.
- 5 — Biết được vận-mịnh hay đỡ.
- 6 — Thông-hiểu lịch-sử nước nhà.
- 7 — Làm một nhà trù-danh về các môn Mỹ thuật như : Danh-họa, Danh-cầm, Danh-sĩ và cao-cô...
- 8 — Nhà Kế-toán thật giỏi.
- 9 — Hiểu thấu máy Huyền-vi của con Tạo.
- 10 — Sống lâu mãi mãi v.v...

Thời chỉ nên mua đủ các sách có giá-trị của « Nhật-Nam Thu-Quán Được-lòng » 104, phố hàng Gai Hanoi đã xuất-bản như Thể-thao-Tài 4 cuốn 1\$36. Y-Học Tùng-Thư 5 cuốn giá 2\$50. Công-Nghệ Tùng-Thư 40 nghề it vốn 2\$00. Thời-Niên 5 cuốn 2\$00. Số Tử-vi 1\$00. Các Lịch-sử Tiêu-thuyết. Sách dạy đàn Huế và Cải-luong 0\$50. Sách dạy Cảnh cờ 0\$60. Sách dạy làm Văn-tho 1\$20. Sách dạy vẽ 1\$20. Sách dạy làm sô-sách (Thương-mai Kế-toán) 1\$50. Thiên-vău-học 0\$50. Địa-ly-học 0\$50. Trường-sinh-thuật 0\$50 v.v... Như vậy là làm được cả, vì nhiều người đã công nhận.



NHỮNG HẠT DẬU DỌN

Tỉnh hay mê ngủ?

K. H. T. C. số 45, trong bài « nhữngh phuong hạn-chế dục-tinh » ông Huỳnh-văn-Tấn đương nói về vẫn-de dục-tinh lại nhảy sang vẫn-de tôn-giáo — nói chán về vẫn-de tôn-giáo, muốn lại nhảy sang vẫn-de dục-tinh, bèn dùng câu chuyen-ý : « trời đất ơi, họ tôi ngủ quên sao mài ! Đang viết vẫn-de hạn-chế dục-tinh mà lột ra nói phạm đến các nhà tôn-giáo... »

Trời đất ơi ! Ông Tân ơi ! Ông không ngủ đâu, ông tỉnh dậy, ông cố ý viết như vậy đấy ! Ông đừng vờ nữa đi !

Máu trạng rượu

Cũng trong bài ấy có câu : « ra ngoài

tập thể-thao cho máu men chảy đều... »

— Máu làm sao lại đi với men ?

— À, phải rồi, máu của các trạng rượu, tất gọi là máu men ! Tiếng mới của khoa-học !

Văn-chương méo mó

Lại có câu : « bóng sắc tuy đẹp nhưng ngày kia sê già, sê móm ».

Tôi xin bắt chước ông Huỳnh-văn-Tấn viết hơi một câu :

« Văn-chương ông tuy hay, nhưng nếu ông cứ viết như thế mãi, ngày kia nó sê méo, sê mó ».

— Ông nghe chướng tai không ?

— Bóng sắc mà già móm được, thì văn-chương ông cũng có thể méo-mó được !

HAI CÔNG ĐI TÌM BẢO-BỐI



— Con rùa tôi sống mất, ông có thấy nó đâu không ?
— Không !... ông có thấy con gấu và con gà ba chân của tôi nó chạy qua đây không ?
— Không !
(Các bạn chỉ dùm họ 2 ông ấy).

Các bạn nhà buôn,
muốn kẻ biến lối mới

Xin quá bộ lại nhà
chuyên-môn làm Quảng-eáo

7, Phố Nhà Thờ (Lambot) — Hanoi (Chỗ gần rẽ sang hàng Hà)

Giá tinh-ha, nhiều lối chữ mới, nhiều tay vẽ khéo, lại có nhà Mỹ-thuật trông nom. Công việc dù nhiều ít cũng có garantie có nhận cả các việc sơn, vôi.

Nên dùng phấn đánh giấy mù PURBLANC của ATDAR

TUYỆT HẾT BỆNH LÂU GIANG

Các ngài sau khi khỏi chứng bệnh tinh, di độc còn lại, nước tiểu khi trong khi vàng. Đầu tiên vào cốc thấy lẩn-vẫn đục, như đầu sợi chổi, giấy giấy như mũi. Qui-dầu thường trót dinh, thỉnh-thoảng ra đời tí mủ. Hoặc sáng khi ngủ giấy, trước khi tiểu-tien, nặn thấy ra một chất chằng-chằng như sưa đặc, làm việc gì quá độ lại phục-phát. Mà có người xuong thận thường thấy đau mủi. Như thế đều là nọc lâu chua được tuyệt hẳn, di độc còn lại, nên thường phát như vậy. Muốn trừ hết căn bệnh, tại ta dùng ngay thứ thuốc Kiên-tinh tuyêt-lâu (tiệt nọc) giá 1\$50 1 hộp. Nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp là khỏi rứt. Vì đã nhiều người dùng qua nên đã biết kinh-nghiệm của thuốc Kiên-tinh. Còn người nào đang chờ-kỷ phát hành buổi tíc, cường dương đau, nỗi hạch, ra máu, ra mủ, đó là thời-kỷ bệnh đương phát. Như thế ta nên dùng ngay thuốc Binh-hưng (thuốc dương chữa bệnh) giá 0\$50 1 hộp. Nhẹ 4, 5 hộp, nặng 5, 6 hộp là khỏi ngay. Mà người bệnh giang phát ra, thấy sốt, nỗi hạch, qui-dầu lở-loét, mình mẩy mẩn tít, mệt mỏi, xương đau, như thế dùng ngay 4, 5 lож thuốc Giang giá 0\$70 1 lож là khỏi ngay. Những thuốc đã kê ra đây, đều không công phạt, không hại sinh-dục. Hiện đã nhiều người uống khỏi, và nhận được nhiều giấy của các người khỏi gửi về cảm ơn. Đáng nhẽ các giấy ngại khen cùng tên các người cảm ơn đều dâng lên báo để các bạn đọc-giả xa gần biết, nhưng vì là bệnh (kin) vậy xin miễn đăng

BÌNH - HƯNG

89, Pavillons Noirs (Phố Mã-mây), Hanoi — Giấy nói 543

Bà dạ-tràng

Ngô-Báo ra ngày 2-5-33, trong một bài về mục-thời-sự Hanoi, có câu : « Ông Tường có hai bà..., vợ cả ở trên phô, vợ lẽ ở dưới bãi cát ».

Bà Tường hai hẳn là một thứ dạ-tràng, mới có thể ở dưới bãi cát được ! Thương hai cho bà, giờ nắng này mà ở dưới bãi cát....

Không nói tiếng mẹ đẻ

Báo Đông-Pháp ra ngày 3-5-33, trong bài «eon chống bắn di-ghé» có câu : « bà Guigon là người Nam, tên Bich, nén cánh bài-trí trong nhà không quên lối mẹ đẻ ! »

Thường nói : « tiếng mẹ đẻ » (langue-maternelle).

Bấy giờ lại thấy báo Đ. P. viết « bài-trí lối mẹ đẻ ».

Nếu lối mẹ đẻ mà là lối mẹ đẻ thì ghê cho văn-báo Đ.P. thật !

Hay là tác-giả bài ấy không biết nói tiếng mẹ đẻ ?

Đất nước nào ?

Cùng số báo ấy, (tờ phu-trương) trong bài « một gày ở chùa Trầm của đoàn-du lịch » có câu : « chị Hằng lắp-ló trong mây, như muốn trêu cợt anh-hùng nơi khách-dịa ».

Thì mà tôi cứ tưởng chùa Trầm là nơi Việt-Nam đấy !

Khéo hòa lăm !

Cũng trong bài ấy, lại còn câu : « mặt nước sóng gotten hòa với tiếng giun để khóc thành ra một giọng rền-rì »

Mặt nước sóng gotten thuộc về sự trống, hòa với tiếng giun để khóc, thuộc về sự nghe. Hòa thế thì khéo thậy !

Tôi cũng viết : « cái trí quẩn của tác-giả bài ấy, hòa với mực đen của nhà in báo Đông-Pháp, thành ra một câu văn tam-toang !! ».

Cùng thế !

Văn đại-cà-sa

Bắc-kỳ thể-thao số 125 trang đầu :

Còn Hồ-công-nương ngồi trong tiệc, nét vui lối hẳn ra mặt, cảm-tình chan-chứa, cặp thu-ba bao quát cả một phô g, giăng-buộc lấy anh em Trung-Bắc : một bắc nữ-thần.

Chả biết Hồ-công-nương đọc tới câu văn đại-cà-sa này thì có « lộ nét vui ra mặt » không ? Nhưng nếu cặp thu-ba của công-nương mà bao-quát được cả một phòng mà giăng-buộc được anh em Trung-Bắc thì công-nương là một vị nữ-thần thật đấy.

NHẤT DAO CẠO

Con số 100

Xin bà con đừng quên :

rằng nhà CÙ-CHUNG chuyên dệt các Maillot Pull-ever có tiếng xưa nay ở phố Citadelle, vì nhận được kiểu máy dệt to nhất của người Pháp chế-tạo rất tinh-sảo, nên đã dọn ra số 100, phố hàng Bông (Hanoi).

Từ nay hẳn bà con được vừa ý và không lo gì hàng-hóa người mình còn kém hàng ngoại-quốc bê nào.

Bà con, xin hãy bão-tồn lấy công-nghệ nước nhà.

CÙ-CHUNG
100, Rue du Coton. — Hanoi

A gập B

A. — Bác này diện dỗ quá chứng, Sơ mi (chemise) chất cỏ ngực lung rộng thừa.

B. — (tiếng như lối áo ngày xưa).

Vì may thợ vụng cắt bừa biết sao.

A. — Thân sơ-mi có xa nào,

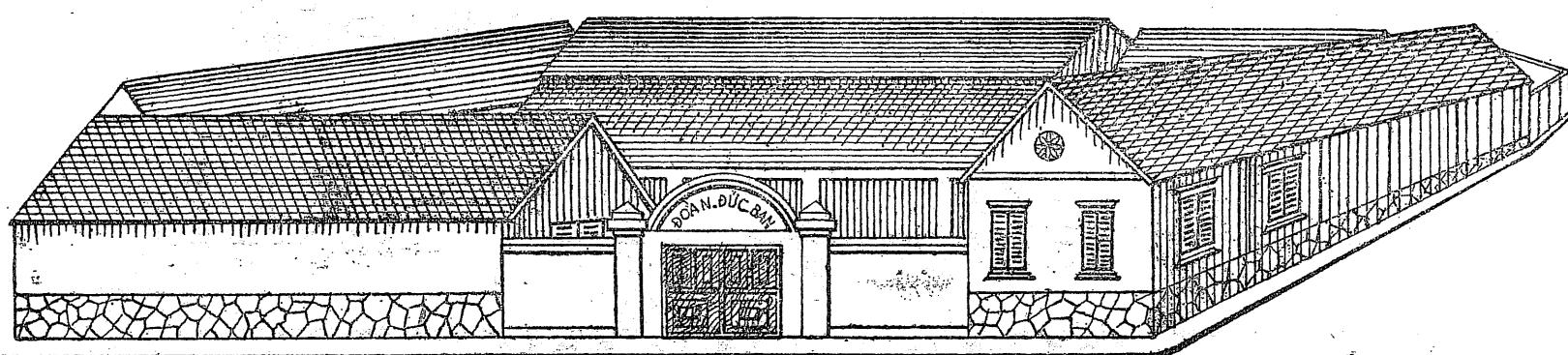
Mười lăm hòng Gạo (1) đã bao tiếng đồn.

B. — Ngầm áo bác với cõi cồn,

Mới bay may khéo làm tôn vê người.

Ng-Rang T.Q. Minh

No 15, Phố hàng Gạo, gần chợ Đồng-xuân)



XƯỞNG LỌC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. DOAN-DUC-BAN TẠI CÀT HẢI QUẢNG YÊN

Cửa hàng bán
Nước Mắm
32 Phố bờ sông
Hàng Nâu
Quai Clémenceau
HANOI

*Góp hàng và xưởng mắm do
M. DOAN-DUC-BAN quản trị lây*

Phố bến
Tầu Thủy
Rue Maréchal Foch
HAIPHONG

Trong 16 năm chuyên nghiệp
về nghề hội họa

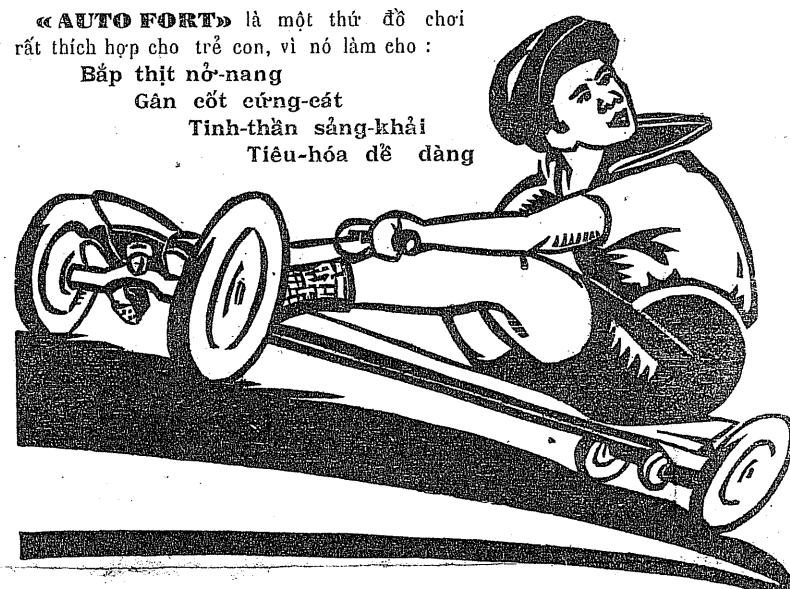
Bản sở có đủ 204 cái kiều nhà đã làm tại
Hanoi và các tỉnh. Ngoài nạo muôn xem kiều
đã vẽ xin kính mời qua bộ lại Bản sở, trước
là NGUYỄN GIA KHÁNH nay đặt là:
NHUẬN-ỐC TOUT POUR ARCHITECTURE
168 RUE LÊ-LỢI HANOI gần trường Thủ Đức.

Sẽ xin kính hạ để tạ các ngài đã có lòng tin
về nghề vẽ của bản sở trong 16 năm nay.

AI BÁO KHÔNG ĐÚNG ???

« AUTO FORT » là một thứ đồ chơi
rất thích hợp cho trẻ con, vì nó làm cho:

Bắp thịt nở-nang
Gân cốt cứng-cắt
Tinh-thần sáng-khai
Tiêu-hoa dễ dàng



Chơi « AUTO FORT » không có gì là nguy-hiểm, người sẽ được khỏe-mạnh, nhanh-nhen lại thêm nên can-dam.

Ai cho những điều kề trên là không đúng, xin mời lại thí-nghiệm tại

Hiệu PHÚC-LONG

43, Phố Hàng Đầu, Hanoi — Telephone số 251
Bán buôn và bán lẻ.

CUỘC THI THƠ RẤT LỚN CỦA "SAIGON"

ĐẦU ĐỀ :

MỪNG BÁO « SAIGON » RA ĐỜI

THÈ-LÈ

1º — Bát cú. Lấy vận (SON).

2º — Trong bài phái có mấy chữ sau này :

Ngày ba tháng năm « SAIGON » ra đời. (Muốn dùng
thè-thết ngôn hay ngũ ngôn cũng được).

Một bài lục-bát 16 câu trở lên hay là lục-bát gián-thết cũng được.

Các phần thưởng

Phần thưởng thứ nhất. — Một tấm trướng, một bộ văn-phòng từ báo,
một thùng trà Việt-Thái và 3 năm báo « Saigon ».

Phần thưởng thứ nhì. — Một quyển Hán-Việt Từ-Biển, một thùng savon
Việt-Nam, một bức tranh vẽ, và 2 năm báo « Saigon ».

Phần thưởng thứ ba. — Một quyển Hán-Việt Từ-Biển, một thùng savon
Việt-Nam, một thùng bánh quắc-nữ và 1 năm báo « Saigon ».

Còn nhiều phần thưởng khác để tặng các ngài trúng vào hạng 4 hạng 5
trở xuông nữa.

Nếu trong các ngài được thưởng, ngài nào muốn giúp cho « Saigon » hoặc
làm thông tin hoặc dự vào bộ biên-tập bồn-báo xin sẵn lòng hoan nghênh.

3º — Ngày mǎn hạn gửi bài là 15 Juin, ngày chấm xong và gửi tặng phần
thưởng : 15 Juillet.

4º — Thơ gửi về cuộc thi này xin đề : M. Bút-Trà, chủ-nhiệm báo « Saigon »
89, Colonel Grimaud, Saigon, ngoài bao thơ nhớ đề thêm câu này :

Cuộc thi thơ của báo « SAIGON »

Cuộc chơi thi thơ là một cuộc chơi rất tao-nhã trong làng văn,
và tiêu-khiển được cái thi giờ nhàn rỗi, lại vừa bồi đắp cho nền văn-học
nước nhà, vậy mong sao các ngài văn-hào thi-bá để lòng tới
cuộc thi này thi bồn-báo rất lấy làm hân-hạnh.

« SAIGON »

NÉNHÚT THUỐC THƠM

MẠNG LÊ

SWEET CAPORAL

HỊEU

SWEET CAPORAL

MILD & EXTRA FINE

Perfumed Cigars

COMPAGNIE COLONNE TABACS

© Cigare AT&T 7 tombois

0,15

NUỚC HOA CON VOI

PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer — HAIPHONG

Jasmin, Violette, Narcisse
Quelques Fleurs

Fleur d'Amour, Rose, Menthe

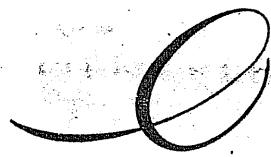
1 lô 3 grammes 0\$20, 1 tá 1\$80
1 lô 6 grammes 0.30, 1 tá 2.70
1 lô 20 grammes 0.70, 1 tá 6.30

1 lô 3 grammes 0\$15, 1 tá 1\$50
1 lô 6 grammes 0.20, 1 tá 2.00
1 lô 20 grammes 0.60, 1 tá 6.00

Bán buôn và bán lẻ, tiền trước bảnh-hiệu chịu.

Các hiệu cạo mua pha lợi hơn các thứ khác nhiều lắm.

HIỆU THUỐC TO NHẤT
— ĐÔNG-DƯƠNG —



PHARMACIE CHASSAGNE

Chủ nhân: Ông LAFON và Ông LACAZE

59, RUE PAUL BERT — HANOI

(Trước cửa Gô-Đa và ngay hồ Hoàn-Kiêm)



Bản hiệu có bán:

Thuốc chè theo đơn của quan Bác-Sỹ.
Thuốc chè-sắn chữa đủ các bệnh — Các
đồ buộc thương-tích — Các khí-cụ để làm
thuốc — Các chất hóa-học — Các đồ trang-
sức như phán, nước hoa.

Thuốc chè nguyên-chất và thượng hảo-hạng.
Thuốc bán rất chạy nên bao giờ cũng mới.



Tiếp dài bạn hàng một cách rất ân-cần.
Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.
Nội trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.